SỐ 184 — NAM THỨ NAM

THỨ SÁU 24 AVRIL 1936

MỖI SỐ 16 tr

GIÁ BÁN 7 XU

phong hóa

xã hội và phong tuấn phúng

TRONG RẠP XIẾC AN-NAM

NHỮNG NHÀ QUỶ THUẬT BIẾN HÓA

(Số 5, số 6, số 7, số 8)

Úm ba la, da ba h...

... hấp

Úm ba la...

... hấp

HAI ÔNG *HUY* VÀ *HỌC* DIỄN TRÒ THÔNG TIN

Úm ba la...

... hấp

ÔNG *TIỂU* DIỄN TRÒ: RƯƠI ĂN ĐƯỢC

Úm ba la...

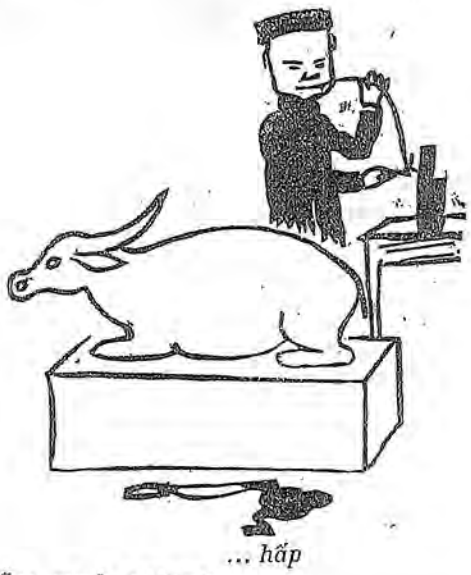

... hấp

ÔNG SƠ HỌC YẾU LƯỢC CỬU PHẨM ĐÈN *ĐỨC THÀNH* DIỄN TRÒ KHAO

TỪ NHỎ ĐẾN LỚN

KỲ SAU CÓ TRANH PHỤ BẢN của NGUYỄN GIA TRÍ

HỌC CHỮ NHO

CHỮ nho cần cho tiếng ta, không phải là một nhà thông thái mới phát minh ra được điều ấy: nếu thâm hiểu chữ nho, thì làm gì ông huyện tạp hóa lại bắt báo chí xuất-hành lúc ông ta tập ra xuất chính...

Vin vào lẽ ấy, người ta bắt ở các trường sơ đẳng phải có khoa dạy chữ nho. Ý chừng người ta nghĩ rằng óc con trẻ là một cái kho chứa: chứa chữ quốc ngữ, chứa chữ Pháp, chứa chữ nho. Kể cũng là một cái hân hạnh cho bộ óc ngây thơ của lũ trẻ thích nô đùa, chỉ phiền một nỗi bộ óc non nớt ấy không đương nổi cái hân hạnh kia.

Nhưng người ta cần gì, non nớt thì non nớt, cứ việc nhồi, nhét vào, nó muốn ra sao thì ra. Cho nên nó không ra gì cả; vì thuộc được một chữ nhất, chữ thập thì sự thông thái đó cũng bằng không thuộc một chữ nào!

Người ta thường nói chữ Hán đối với chữ quốc ngữ, như chữ Latin đối với tiếng Pháp, nhưng người ta quên không nhìn khoa sư phạm của người Pháp: ở lớp sơ đẳng, mà cả đến lớp cao đẳng tiểu học nữa, cố công tìm tòi cũng không thấy khoa dạy tiếng Latin. Ở trường trung học thì có, nhưng lại có lớp riêng dạy, chứ có đâu như bên ta, óc học trò phải chứa chất đủ ngàn thứ: khoa học, tiếng Pháp, tiếng Nam, chữ nho, triết lý phương tây, triết lý phương đông, triết lý Ấn-độ... Chỉ còn thiếu tiếng mọi và triết lý của người Lô Lô nữa mà thôi.

Quay lại khoa dạy chữ Hán ở các trường sơ đẳng, thì ta chỉ thấy một cách giải quyết: là bỏ nó đi. Nếu không nó chỉ là một món trứng vịt khó tiêu cho dạ dày non của các cậu học trò nhỏ mà thôi.

Q

CHUNG LƯNG...

CÒN nhớ hồi năm ngoái, ông Bùi-quang-Chiêu và ba, bốn ông khác được cử đi dự hội nghị Bàn tròn Pháp. Người ta nêu cao những điều ích lợi của sự liên lạc của mẫu quốc với thuộc địa về mặt kinh tế và thông thương. « Một nước có một trăm triệu dân », ông Sarraut tuyên ngôn như vậy. Hân hạnh thay cho những người da đen và da vàng, hân hạnh thay cho những thuộc địa.

Nhưng, ngay lúc hội nghị đương nhóm, người ta đã nhìn thấy kết quả của sự liên lạc kia. Thóc gạo của Đông-dương, vì đồng bạc định giá, không đem bán sang Tầu được nữa, chỉ còn quay về mẫu quốc: liên lạc với mẫu quốc có ích cho thuộc địa thật. Nhưng... nhưng bên Pháp, các nông gia xin hạn chế việc nhập cảng thóc gạo. Thóc gạo ta lại đem về ta ăn vậy.

Gần đây lại đến lượt cà phê. Một bức thư của ông cựu thượng thư bộ thuộc địa Rollin nói cho ta biết rằng ba tháng cuối năm ngoái, nước Pháp cho ngoại quốc nhập cảng vào 49.500 tấn cà phê. Nghĩa là không còn chỗ thừa cho cà phê của Đông-pháp nữa. Cà phê ấy, ta chỉ còn đem về mà uống thôi.

Rồi sắp sửa đến lượt than nữa. Bên Pháp lại định cho nước Đức nhập cảng than vào nước. Nghĩa là họ muốn nhủ khẽ ta rằng than ấy đem về mà đốt lò ở nhà thôi.

Thành thử ra ta có than để thổi cơm, có gạo để ăn, lại có cà phê để uống nữa. Chỉ hơi phiền một nỗi rằng các nhà trồng cà phê mắc nợ, các chủ mỏ than thiếu tiền, và dân quê không có bạc mà mua gạo thổi cơm.

...Vậy, chung quy chỉ còn cái hân hạnh được liên lạc với mẫu quốc là cái lợi duy nhất cho ta.

Q

NGƯỜI NAM BÊN LÀO

ĐƯƠNG lúc ông Toàn quyền đi quan sát tình hình bên Lào, và trước khi được nghe ông Nguyễn tiến Lãng tán dương điệu múa của các cô Pousao và công đức của các ông Khâm sứ Lào, ta nên nhắc tới đạo nghị định ngày 31 tháng 5 năm 1935 về Việt-kiều ở Lào của ông cựu Khâm sứ Marty, người sáng lập ra báo Nam phong và hội Khai trí.

Theo nghị định ấy thì cứ chỗ nào người An-nam đến làm ăn đông đúc, thì có thể lập thành một làng riêng. Ông châu mường (quan Lào) sẽ được đề cử ba người An-nam, rồi ông Công sứ chọn lấy một người bổ làm mại bản (lý trưởng) làng ấy.

Nếu một nơi mà có mấy làng An-nam liên tiếp nhau, thì ông châu mường sẽ đề cử và ông Công sứ sẽ bổ một người tesseng annam để trông coi các làng ấy.

...Nhưng, bao giờ mại bản và tesseng annam cũng phải dưới quyền cai trị của ông châu mường Lào và lúc nào nhà nước muốn bãi chức đi cũng được.

Xem đó, thì những dân được di sang bên Lào thật sung sướng lắm... sung sướng vì phải ở dưới quyền người Lào. Ông Marty vì quá âu yếm người An-nam, nên đã đặt ra cái lệ riêng ấy, lệ riêng trái ngược với lệ chung của toàn xứ Đông pháp.

Thật vậy, theo lệ chung thì một người Lào hay người Cao-mên ra Bắc chẳng hạn, sẽ không thuộc quyền cai trị các tòa án Nam. Nếu có việc kiện tụng gì, thì tòa Nam-án không có quyền xử, chỉ tòa Tây án mới có quyền thôi. Kể như vậy thì các điều dânLào ở Bắc được biệt đãi hơn là Việt-kiều ở Lào nhiều lắm.

Nhưng Việt-kiều ở Lào đã được lòng âu yếm của ông Khâm sứ Marty. Như vậy cũng là hả lắm rồi. Mà có không hả nữa thì tùy ý không ai bắt phải hả.

Tu Ly

SẼ RA MỘT SỐ ĐẶC BIỆT

trung nam bắc

một nhà

(Khuyến khích sự liên lạc, bài trừ những cớ chia rẽ)

Xin các bạn có tài liệu gì về việc này (những việc xảy ra xưa nay, những chữ dùng, những bài đăng báo v v... có can hệ đến việc liên lạc hay phân chia Trung Nam Bắc) thì làm ơn gửi về ngay cho. Xin gửi về những truyện vui ngắn và nhất là tranh khôi hài, ngoài bì xin đề:

TRUNG NAM BẮC một nhà

CÂU CHÂM-NGÔN TREO Ở NHÀ ÔNG CỬU-ĐÈN

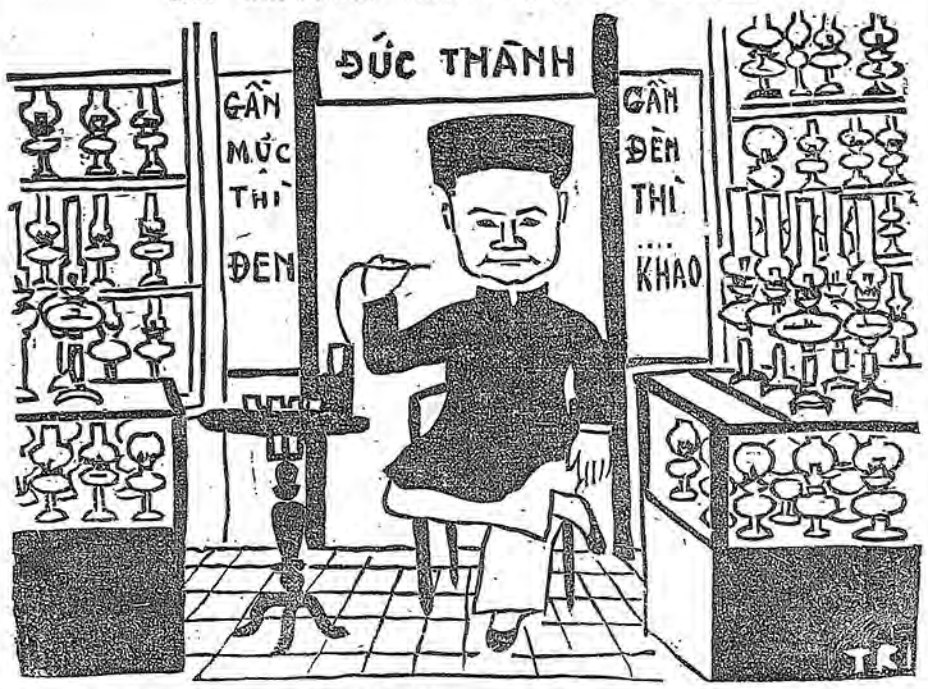

ÔNG CỬU ĐÈN

Chúng tôi nói đến ông Cửu Đèn không phải vì ông ấy bán đèn hay được Cửu phẩm mà chỉ vì ông ấy phí hàng nghìn để ăn khao, mong lấy mảnh chiếu ở làng. Chúng tôi nói đến không phải vì ghét ông Đức Thành cũng không phải vì ghen không có được cái Cửu phẩm như ông; nhưng nói đến chỉ vì buồn rằng một nhà công nghệ ở Hanoi mà còn có tâm địa như vậy, còn háo danh như thế. Phong hóa chế riễu Cửu Đèn chỉ cốt để trừ tiệt những loại háo hư danh. Đó là công việc làm báo của chúng tôi và việc đó là một việc công, ai ai cũng biết vậy (cả ông Lê Cường nữa.)

P. H.

HẢI, SÂM KIỆN THẬN HOÀN

Chế toàn bằng Hải cẩu thận, sâm cao-lỵ và các vị thuốc rất tốt, luyện theo một cách riêng, uống ít mà sức bổ rất chóng và rất mạnh.

CHUYÊN CHỮA

Dương hư, (liệt dương) phòng sự kém, tinh ít, khí loãng, mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, và đàn bà khí hư, bạch đái, bạch trọc, cùng những người lậu kinh niên thành thận suy khí kém, sáng dậy ướt dính ở đầu quy, uống thuốc này sẽ khỏi hẳn, là một phương thuốc hay nhất chữa về thận giá 1$ 1 hộp

KIM-HƯNG DƯỢC PHÒNG

81 — ROUTE DE HUẾ (bên chợ Hôm) HANOI, -- 81

ĐẠI LÝ: *Haiphong 62 Rue Paul Doumer — Namdinh 225 phố hàng Giấy và 28 Rue Chapeaux — Đáp-cầu: 12 phố Chính — Sơn-tây: 8 Cửa hậu — Phả-lại: hiệu Vĩnh-Thắng — Hongay: 4 Rue Théâtre.*

Tú Mỡ (*ngẫm nghĩ*) — **Thực là Mèo thấy mỡ.**

(Tú Mỡ nghĩ ra bức tranh này)
Theo truyện có thực

TÔN TY THƯỢNG HẠ

CÁI gì lâu đời là đáng quý. Thí dụ như một chiếc lọ xành đời Tống, hay hơn nữa, của đời Hán để lại. Đồ cổ vậy, tư tưởng cổ, chế độ cổ cũng vậy. Nhất là những tư tưởng, chế độ cổ nào còn lại mãi đến bây giờ. Là vì nó có hay, nó mới còn dai dẳng mãi: thì dụ như tư tưởng tôn ti thượng hạ ở nước ta.

Có lắm người không biết gì, cho rằng tư tưởng người ta có thay đổi mới có tiến bộ, còn nếu cứ ngồi thu hình trong chiếc nhà nát, tự túc tự mãn thì có ngày nhà đổ ụp xuống đầu. Nhưng đó là ý kiến ngu muội của bọn triết lý bên tây phương, không đáng cho ta để ý tới. Tây phương là tây phương, mà ta là ta. Ta, làm biểu hiệu cho đông phương, có thể gặp tây phương được, thì dụ chung quanh một bàn tiệc, nhưng ta không nên bỏ cái tinh thần riêng của ta, mà tinh thần đó là ở trong những chế độ tư tưởng cũ kỹ đáng kính kia.

Trong đám tư tưởng cổ ấy, ta nên khâm phục kính cẩn cái tư tưởng tôn ti thượng hạ, vì chính nhờ nó mà xã-hội ta ngày nay còn có vẻ đặc sắc rất ý nhị, tỏ ra rằng nước Nam vẫn là nước Nam, mà lý Toét không bao giờ không là lý Toét vậy.

Thuyết tôn ti vốn là nền tảng cho xã-hội ta. Ta cứ mở mắt ra mà xem thì đủ rõ, mà ta phải mở con mắt nào tốt mới được.

Đây này, ở trong gia-đình, trong cái đại gia-đình mà nhiều người đã thán phục,... Trong đại gia-đình, ta đã được thấy cái ảnh hưởng tốt đẹp của sự tôn ti rồi. Lẽ tự nhiên là ta phải phục tòng mệnh lệnh của cha mẹ. Nhưng nếu chỉ có vậy thì chưa đáng quý. Ta phải tự cho là ti tiểu, để tôn bao nhiêu người khác nữa kia. Phải cho anh ra anh, em ra em, chú ra chú, cháu ra cháu, cô ra cô, cậu ra cậu, mới được. Ta không có thể làm một việc gì mà không có người trong họ ngó tới. Ta muốn cưới vợ, cũng phải xem ông chú, bà dì có thuận không đã mới êm. Những ý kiến của họ, ta phải trọng vọng như lời nói của thánh hiền, mới phải đạo, đạo tôn ti. Ta chỉ có một quyền: là nhắm mắt nghe lời. Nếu không:

— À, anh lại bảo thế không phải à? Rõ thật, trứng lại muốn khôn hơn vịt.

Rồi ta sẽ được cái tiếng là cứng đầu, cứng cổ, là ngỗ nghịch, mất dạy. Rồi họ bỏ mặc ta, « cho mà chết ».

Ngoài xã-hội, chỗ ngồi của ta cũng nhất định rồi. Trong đình, có thứ tự lắm; này chiếu nhất, này chiếu nhì, này chiếu ba (1)... này thịt sỏ, này phao câu, này miếng đùi, miếng cánh, này cái đuôi, cái móng... Nếu là bạch đinh mà ta lại muốn đặt chân lên chiếu trên, thì than ôi, còn gì là tôn ti, còn gì nữa! Bạch đinh, ta chỉ có thể ngồi chiếu rách, ăn miếng thừa, thẹo, ta chỉ được hưởng cái phần nhỏ, và chịu đựng những việc nhọc nhằn khổ sở... Nhưng, bạch đinh, ta được cái sung sướng là đã đem mình hy sinh cho một tư tưởng lối cổ, tư tưởng tôn ti. Và nếu ta không muốn hy sinh cũng không được, bọn « đàn anh » cứ bắt ta hy sinh..... Ta chỉ còn hy vọng làm đàn anh; đến lúc ấy, thì thôi cứ việc miếng ngon tay gắp mồm nhai, ai cũng trọng vọng, dẫu ta ngu lối dốt nát cũng vậy, miễn là ta có cái chức tước, cái địa vị là được rồi.

Trong làng, cảnh tượng nên thơ như thế, ngoài lũy tre xanh cảnh tượng cũng nên thơ không kém gì. Thay vào bậc đàn anh, đã có những ông « quan »: quan thật, và quan tại gia. Họ tự nhận là thượng lưu trong nước, họ tự cho cái thiên chức đưa đường cho dân tới hạnh phúc... hạnh phúc là làm quan.

Trước kia, trong ngạch hành chính, sự tôn ti rõ rệt lắm. Ông huyện đến trước mặt ông phủ, phải lạy; ông phủ đến trước mặt ông tổng đốc cũng phải lạy... cứ thứ tự mà lạy nhau, lấy làm một sự vinh hạnh. Mà vinh hạnh cho giá trị con người ta thật.

Tiếc thay, tư tưởng mới đem lại những sự lạ lùng, khiến cho bây giờ không còn sự vinh hạnh kia nữa. Tiếc rằng những thuyết bình đẳng, nhân phẩm, đem lại đây một luồng gió đổi phong bại tục, làm cho tư tưởng tôn ti đáng kính kia lung lay.

Nhưng, cũng may, nhà còn chắc, thuyền còn vững. Là vì tư tưởng ấy đã in sâu trong óc ta rồi. Dân quê thường nói: trên là ông trời, rồi đến ông phật, rồi đến thánh, rồi mới đến thần và tiên.....Trên trời còn có tôn ti thứ tự như vậy, thì dưới này ta có tôn ti thứ tự và hợp với đạo trời lắm. Vì vậy, nên may ta còn nhiều lý Toét bảo vệ cho tư tưởng tôn ti của ta, cho chế độ tối cổ của ta.

Tứ-Ly

(1) Ông Cửu-phẩm Đèn ăn khao cũng chỉ vì muốn đối chiếu.

CABINET D'ARCHITECTE
12 Borgnis Desbordes
Luyện - Tiếp
ARCHITECTES DIPLOMÉS

PHONG DAO MỚI

CỬU ĐÈN

Hàng Bút có bác bán đèn,
Ngồi trên đống bạc chỉ thèm công danh.
Bác ta cũng học, cũng hành,
Cũng thi cử, cũng đỗ đành lăng nhăng.
Trong tay cũng có mảnh bằng
Sơ học yếu lược, há rằng kém ai.
Vua biết tiếng, chúa biết tài,
Ban cho cửu-phẩm-văn-giai đối hàm.
Cái hôm rước sắc về làng,
Xe anh đi trước, xe nàng đi sau,
Mổ bò, chọc lợn, giết trâu,
Linh đình khao vọng tốn đâu vài nghìn.
Từ nay danh giá Cửu Đèn,
Nghìn năm bia miệng lưu truyền thế gian.

TÚ MỠ

SỐ SAU BẮT ĐẦU ĐĂNG

SỐNG

của

Nhất Linh

SÁCH LÁ MẠ

NỬA CHỪNG XUÂN

TRONG NĂM NGÀY
BÁN HẾT 2 NGHÌN
ĐÃ BÁN ĐẾN NGHÌN THỨ 8

GÁNH HÀNG HOA

TRONG 2 NGÀY BÁN HẾT 1 NGHÌN
ĐÃ BÁN ĐẾN NGHÌN THỨ 6

Giúp vào việc ích chung, xin các bạn khi xem báo, xem sách v. v... hễ thấy bài gì hay, có ích lợi cho mọi người thì *dịch rồi gửi về báo Ngày Nay* — Sẽ trả tiền nhuận bút — Việc này nhiều người có thể giúp được vì không cần phải viết văn hay — Có thể gửi bài nguyên văn đến cũng được — Xin nhớ: bài càng ngắn bao nhiêu càng hay

CÂU CHẦM NGÔN TREO NHÀ Ở ÔNG LÉ CƯỜNG

Bức thơ ngỏ, gởi chung cho các liệt vị Thương gia Nam-kỳ:

Thưa các Ngài, nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** *Hanoi là một nhà thuốc nam ra đời đã lâu năm, to nhất và danh tiếng nhất xứ Đông-pháp, chuyên môn khảo cứu các khoa y học thuốc nam thuốc bắc rất công phu, có thật tài, nghiên cứu chế tạo đủ hết các thứ thuốc cao, đan, hoàn, tán, bệnh nào có đủ thuốc ấy đã được đồng bào xa gần hoan nghinh tin dùng rất nhiều, vậy sự công hiệu của các thứ thuốc thế nào, đã có những người dùng thuốc hiểu rõ, bản cục không cần phải khoe khoang, xưng thánh, xưng thần, nói hay nói khéo như mấy nhà thuốc khác. Muốn cho đồng bào Nam-kỳ và đâu đâu cũng dùng được thuốc* **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**, *cho nên bản cục muốn đặt một nhà Tổng-đại-lý (agent général) tại Saïgon để thay mặt Tổng-cục mà đặt nhiều chi-điểm ở các tỉnh Nam-kỳ để bán các thứ thuốc của bản cục chế ra. Vậy ngài nào muốn làm xin cứ gởi thơ cho nhà thuốc* **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 46 rue des Phúc-Kiến Hanoi** *mà thương lượng.*

VAI TRANG CƯỜI CỢT

CUỘC ĐIỂM BÁO

HỒN THƠ !

TRONG báo *Ý Dân* (số 2) có một mục đề là « Hồn thơ » — Nội một cái đầu đề đó cũng đã nên thơ lắm rồi. Lại đăng một bài đề là « Tơ lòng » — cái đệ cũng có vẻ thơ lắm.

Dưới ký tên tác giả là Quỳnh Dao — lại thêm vẻ thơ nữa. Đến thơ thì thật có vẻ thơ quá lắm. Xin trích ra đây mấy đoạn:

Soi gương chưa thấy đôi hàng lệ,
Cay đắng chung tình chưa biết chi.
Còn nhớ đêm xưa ngồi vọng nguyệt,
Âm thầm chưa biết nói năng gì!

Thật là hồn thơ lắm. Nhưng đây lại hơn nữa:

...Nếu ai ôm mối ngờ dan díu
Bạn cứ thay hình yêu dấu tôi.
Trong lúc cõi lòng ta trống rỗng
Tạm thời âu yếm một « tua » chơi!
. . . . . .
Cùng em những phút say âu yếm
Vui mắt đưa trông ngọn gió đùa
Vả lại vô tình rung mái tóc
Đơ-mi cua!

Thật là « hồn thơ » tuyệt!

Ta cũng thử nhân cái vần thơ ấy, làm mấy vần thơ:

Cùng em những phút say âu yếm
Đưa mắt vui trông ngọn gió đè
Vả lại vô tình tuy phấp phới
Lụa coóc-sê!
. . . . . .
Trong lúc túi ta còn trống rỗng
Tạm thời âu yếm một « nuit » thôi.

Cũng « hồn thơ » lắm đấy chứ!

HẠT TIÊU CAY

MUỐN cho bữa tiệc của ông quan annam trong báo *Paris Soir* được thêm sang và thêm vẻ «bản xứ»— tuy đã có chó quay và trứng kinh niên — tôi xin hiến độc giả báo ấy một thứ « sốt » (sauce) đặc « bản xứ » của nước tôi.

Sốt ấy là vị «Đông-dương của Ngọt» của ông N. T. Lăng, công dụng nó rất nhiều.

Sốt này tăng thêm hương vị của đồ ăn thuộc địa. Làm cho những món ăn đó trở nên ngọt ngào, ngọt giọng và rất dễ nuốt. Cứ chơn đi thôi!

LÀNG BÁO

ĐÁP lại lời « điểm » của *P. H.*, báo *Tin Văn* của ông Thái-Phỉ lại ra đời với tiếng kêu: *Tin Văn đây!*

Chứ không ở đâu khác.

Rồi bạn đồng nghiệp lại trách chúng tôi điểm một cách quá « khinh xuất vội vàng ».

Đâu có như thế. Tôi vẫn nói rằng cái công việc mà *Tin Văn* đáng làm, là tự kỷ niệm cho mình đã: trước kỷ niệm ngày báo chết, nay thì kỷ niệm ngày báo sống lại đi!

Lại một bạn đồng nghiệp mới nữa: *Học Sinh tuần báo*. Nghĩa là một tờ báo cho các học sinh. Cái công việc ấy có ích lợi lắm, và có lẽ tránh được cho bạn học sinh cái hại đọc tiểu thuyết thần tiên và kiếm hiệp.

Nhưng xin chớ đi ra ngoài cái phạm vi học sinh đã định.

THẾ NÀO LÀ DỊCH

ĐÂY là những câu của ông Nguyễn-văn-Hanh ở báo *Mai* (số 7) dịch ở chữ tây ra để giới thiệu nhà thi-sĩ Phan-văn-Ký là tác giả tập thơ chữ Pháp « Một tiếng trên đường » (Une voix sur la voie):

«...Ông Raphael Barquisseau, thầy và bạn của Phan văn Ký: *trước hết anh được cái thiên tài mà thiếu nó đi thì không sao thành một thi ông được.....*

Bà Jeanne Leuba, đại văn-sĩ: *ông am hiểu tiếng Pháp và thi-ý quá...*

Ông R. Serène: *bạn annam của ngươi có hiểu ngươi thâu đáo không? Ngươi gần chúng ta về hình và về tâm.*

Bạn Pháp của ngươi có hiểu ngươi thâu đáo không? Giữa Á-đông, ngươi xa chúng nó quá! »

Chẳng biết các người Pháp đó viết thế nào, mà ông Hanh lại khiến họ gọi ông Ký khi thì bằng anh, khi thì bằng ông, khi thì bằng ngươi, khi thì bằng bạn.

Rồi lại bắt ông R. Serène gọi người đồng loại với ông ta bằng « chúng nó » nữa.

CẦU GÌ ?

HANOI BÁO số 14 « Văn chương và hành động. Thay lời tuyên ngôn của văn phái Phương đông »:

...Những điều kêu cầu tha thiết của nhà văn...

...Những tiếng gọi thiêng liêng của thời đại...

...Một tấm chân thành phơi bầy với các bạn thiếu niên...

(*Lê-tràng-Kiều v. v.*)

Lời kêu cầu tha thiết của nhà văn! Cầu gì đó? Hay lại tiếng kêu cầu chính phủ trị đó chăng?

Một tấm chân thành... thành tâm cầu vậy!

Nhưng ông Lê-tràng-Kiều — cầu — thật có cái tên « tiền định ».

Tên ông là Tràng-Kiều; Kiều nghĩa là cầu; Tràng Kiều là Tràng Cầu mà Tràng Cầu là cầu dài.....

Chẳng trách ông cầu «chính phủ trị»!

Thạch-Lam

HỌC CHỮ NHO

THẦY. — **Phí là chẳng, là không nên. Anh hiểu chưa? Anh làm một câu có chữ phi.**

TRÒ. — **Ta không nên phí-lu.**

HOẠT KÊ TỰ ĐIỂN

Dáng đi hùng dũng: Dáng đi khi qua mặt mỹ nhân.

Canh: Nước rửa đũa khi ăn cơm.

Còi ô tô: Còi để bóp thật to khi đi qua phố Khâm-thiên.

Bát, đĩa: Những vật để đập ra oai kh vợ chồng cãi nhau.

Đinh Lân

Chủ nhà in: Người giỏi vì có nhiều chữ nhất, như ông Lê Cường chẳng hạn.

Trần-An

Lỗ tai: Một cái két để su hào của các con bạc.

Phan-Cảnh

CẦU Ô

Xin việc làm

N· 122. — Trẻ tuổi, có bằng Sơ học Pháp việt, thật thà, cẩn thận, nhanh nhẹn, muốn tìm một việc làm hoặc thư ký hay bán hàng cũng được. Hỏi M· Thanh, Secrétaire c/o Khánh Ký, 3, Borgnis Desbordes, Hanoi.

N· 123. — Biết đánh máy chữ đứng đắn, đã theo học Cours de Commerce ở Univerté de Paris và am hiểu cách thức buôn bán, có đủ sức làm việc ngày và đêm, muốn tìm một việc làm cốt chỉ đủ sống. Hỏi Mme Phòng 31, Rue des Vermicels, Hanoi

BA NGƯỜI MỘT ĐIỆU HÁT

BANG BẠNH. — **Một ngày ta xa em, là một ngày ta buồn teo. (Un jour loin de toi est un jour sans bonheur).**

NGUYỄN KHẮC HIẾU — **Một ngày ta xa em, là một ngày ta buồn teo. (Un jour loin de toi est un jour sans bonheur).**

PHẠM LÊ BỔNG — **Một ngày ta xa em, là một ngày ta buồn teo (Un jour loin de toi est un jour sans bonheur)**

CÙNG ĐỘC GIẢ TIỂU-THUYẾT THỨ BẢY

Quí vị muốn giữ tập Tiểu Thuyết Thứ Bảy cho khỏi thất lạc xin đem lại:

Nhà chuyên môn đóng sách và mạ chữ vàng

TRUNG-KỲ 36 SINH TỪ HANOI - TONKIN

Nhận đóng (một năm 52 số đóng làm 2 tập)

Đóng carton gấy toile fort bìa hoa 0$30 (cả mạ chữ vàng 0$50). Đóng carton gấy da 0$50 (cả mạ chữ vàng 0$70) (cần lắm có thể lấy trong 12 giờ đồng hồ vì nhiều thợ khéo) Quí vị có nhiều sách muốn đóng, không tiện mang lại xin cho biết chỗ ở bản hiệu sẽ phái người mang mẫu lại nhận giá tận nhà.

Cam đoan: Mỹ thuật — nhanh chóng và rẻ nhất Hà thành muốn chứng « lời nói » ấy xem có « đi đôi với việc làm » không? quý vị chiếu cố sẽ biết... **TRUNG-KY RELIURE!...**

Nên nhớ!!! — Những ông mắc bệnh tinh dù khỏi lẽ cố nhiên thận kèm để lâu sinh nhiều bệnh khác như đau ngang lưng, 2 hòn ngoại thận sa xuống thành bệnh thiên trụy rồi sa đi. Những ông cứ ốm vặt luôn luôn. Những ông không thể giao hợp với đàn bà hoặc nổi mà không bền. Những ông di mộng tinh — Những ông khi hỏng không con. Các cụ già yếu ăn ít ngủ thường hay đau lưng và những ông thân hình liều tụy lử khử không đủ sức làm việc nên nhớ uống **NGŨ HÀNH SINH KHÍ** *là một cơ quan nào trong người cũng khỏe. Nửa lễ 2$60; một lễ 5$00 (chỉ nửa lễ đã khỏe lắm rồi, chúng tôi xin giữ danh dự trong nhời nói). Các ngài chỉ bỏ 2$60 một lúc mà được việc còn hơn là dùng các thứ khác, giá mỗi lần không mấy nhưng dùng đến vài chục lần vẫn chưa được việc gì. — Ngài nào chẳng may mắc phải bệnh tinh nên đến chúng tôi thì vừa không tốn tiền vừa mau khỏi. Tỉnh xa viết thư về hỏi. Thuốc Tim La 0$45. Lậu 0$30. —* **AN PHÚC HOÀN** *trị ăn không tiêu, chậm tiêu, dạ dầy yếu, đầy hơi, ợ, không biết đói v. v... giá 0$20.*

Bông Lai 32 Route de Hué — Hanoi

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

QUAN BỐ GIẢ HIỆU

(Theo tin một bạn độc giả)

Cả Châu ngắt ngưởng bước vào vành móng ngựa. To béo phì nộn, trông Châu có vẻ bệ vệ, hách dịch như một vị đường quan, như một ông quan bố thực hiệu. Nhưng, các ngài đừng cười, vẻ bệ vệ, hách dịch ấy đã đưa y vào vòng tù tội.

Người làm chứng là một lũ kỳ dịch : này ông trương Dũng, ông phó lý Ngôn, này anh phu tuần Kẹt...

Ông trương Dũng gãi tai kể lể :

TRƯƠNG DŨNG — Tối hôm ấy, con đương canh ở điếm. Bỗng có tiếng quát : « Quan đến ». Con giật mình đánh thót một cái, sắp ngửa bước ra hầu. Con thấy một chiếc xe tay một người kéo, một người đẩy, ngồi trên một người chững chạc. Con chưa kịp vái, thì đã bị chiếc cà-vạt vụt một cái đẹt. Rồi có tiếng dõng-dạc nói : « Xe quan đến, sao không ra chào hử ! » Con chắp tay vái, thì bị một roi nữa. Con sợ quá. Sau quan ra ơn bảo trả phu xe hai hào, con trả tiền.

ÔNG CHÁNH ÁN — Thế anh không đi thưa ngay à ?

T. D. — Bẩm không... Con tưởng là quan bố con thật ạ.

Ô. C. Á. — Anh ngu lắm. Quan bố hay quan trời cũng không có phép đánh người, nghe chưa ?

T. D. — ... Dạ.

Tiếng « dạ » thờ ơ, như câu nói lấy lòng, không có chút thành thực.

Ông phó lý Ngôn lại không may hơn ông Trương Dũng.

Ô. C. Á. — Anh đương ở đình thì có người đến gọi ra điếm, phải không ?

PHÓ LÝ NGÔN— Vâng, một người cu li xe. Con vừa ra, thì được lệnh truyền : «Tao là quan bố, mày biết không ? Sao mày dám canh phòng trễ nải? » Rồi đánh ngay con mấy cái tát tai. Hai tên phu xe lại nọc con ra đánh mất hai chục roi. Dạ, bẩm còn vết đây ạ.

Ô. C. Á. *(mỉm cười)* — Thôi, không cần. Được rồi. Người ấy đánh anh xong, lại bắt trả tiền xe, phải không ?

P. L. N. *(vẻ tiếc của)* — Dạ... năm hào.

Ô. C. Á. *(chỉ vào mặt Châu)* — Đấy, anh nghe chưa ? Anh có gan giả danh là quan bố để đánh người...

CẢ CHÂU — Bẩm, con bắt chước...

Ô. C. Á. — Bắt chước ai? Khi nào quan bố lại đánh người. Quan bố mà đánh người thì không phải là quan bố, nghe chưa ? Không ai có quyền đánh người cả. Đánh người, người kiện là phải tội .. dẫu là quan bố thật cũng vậy.

C. C. — ... Dạ.

Tiếng «dạ» thờ ơ, nhạt như tiếng dạ của ông trương Dũng vậy.

Ô. C. Á. *(nghiến răng)* — Một năm tù. Thôi ra.

Vẫn bệ vệ, hách dịch, cả Châu bước ra, vẻ mặt ngẫn ngơ nghĩ ngợi : Ý chừng Châu nghĩ đến cái thú ra oai ông bố tối hôm nào.

Giá biết trước là có hôm nay, thì lúc quất cà-vạt vào lưng ông trương Dũng, có lẽ Châu còn lấy gân hơn nữa.

Tứ Ly

TRUYỆN VUI

BẢO HIỂM

của KHÁI HƯNG

VĂN - CHƯƠNG chủ bút báo Trường-Thọ ngồi làm việc ở bàn giấy. Có lẽ chàng đương tìm nguồn cảm-hứng mà chưa thấy nó đâu. Vì chàng đã xây xong một cây kim tự tháp bằng mẩu thuốc lá ở trên cái đĩa gạt tàn và vẽ đủ các hình ngộ nghĩnh kín hai, ba trang giấy rộng.

Giữa lúc chàng băn khoăn nghĩ-ngợi, cáu kỉnh với bút, với giấy, với làn khói xanh, với cả chàng và khối óc bí đặc của chàng nữa, giữa lúc ấy, người chạy giấy lên nói có khách đến thăm chàng. Văn-Chương buông một câu quả quyết như nhát dao phay sắc :

— Tôi đi vắng.

— Thưa ông người ấy dặn tôi rằng nếu ông có bảo ông đi vắng thì thưa với ông rằng người ấy đến vì một việc rất cần, một việc có quan hệ đến tính mệnh của ông.

— Can-hệ đến tính mệnh tôi ?

— Vâng.

— Vậy mời người ta lên đây.

Lát sau, một người khỏe mạnh, vẻ mặt nhanh nhẹn tiến vào phòng giấy, ngả đầu chào.

— Mời ngài ngồi chơi. Thưa ngài, việc gì mà can hệ đến...?

Người kia tiếp luôn :

— Tính mệnh ngài.

— Thưa ngài, ngài có thể nói ngay cho tôi biết là việc gì không ?

Ba cái răng vàng của ông khách điểm một nụ cười rất có duyên :

— Thưa việc bảo hiểm, và tôi là đại-lý sở Bảo-hiểm Hoa-kỳ.

Văn Chương tức lộn tiết :

— Việc bảo hiểm ?

— Vâng, việc bảo hiểm. Ngài tính việc bảo hiểm mà lại không có liên can mật thiết đến tính-mệnh ngài sao ?

Rồi đại-lý kéo một bài diễn thuyết thực dài, thực chặt chẽ — chặt chẽ nghĩa là những chữ, những tiếng sít nhau đến nỗi chủ bút không thể len được vào một câu để ngắt lời, — một bài diễn thuyết về đời người, về hạnh-phúc tương-lai, về sự cần thiết bảo hiểm.

Bài diễn thuyết đoạn, kế tiếp đến những câu hỏi, và những câu trả lời :

— Thưa ngài, dù ngài ở nhà, dù ngài đi ngoài phố, dù ngài làm việc hay đi xe hỏa, hay đi ô tô, hay đi thuyền, hay đi tầu thủy, hay đi bách bộ, hay đánh ten-nit, hay đánh ping-pong đi nữa, ngài có chắc rằng tai nạn, nguy hiểm không xảy ra chăng ? Vậy nếu không may ngài què một tay, đui một mắt thì sao ? Lúc bấy giờ ai chu cấp cho ngài ? Sự khó khăn cho ngài và cho gia-đình ngài, ngài có thể tưởng tượng được không ? Ngài sẽ vay mượn vào đâu ? Nếu ngay bây giờ ngài không vào bảo-hiểm, nghĩa là chỉ bỏ ra mỗi tháng một món tiền còn con để mua lấy sự bảo hộ tính mệnh, thì lúc bấy giờ ngài còn biết xoay sở ra sao? Ngài có thể xoay sở được không? Không, chắc rằng không. Ngài thử nghĩ kỹ mà xem, ngài là một nhà văn sĩ có đại tài, thì về vấn-đề gì ngài không quán xuyến, ngài thử nghĩ kỹ mà xem, can chi ngài phải loay hoay để tâm đến những tai nạn bất ngờ, đến cuộc tương lai không chắc chắn.

Văn - Chương nghiễm nhiên ngắt lời :

— Vâng, chính thế, không bao giờ tôi để tâm đến.

— Vâng, can chi ngài phải để tâm đến, vì đã có sở Bảo-hiểm để tâm đến hầu ngài.

— Để tâm đến cho tôi ?

— Vâng, nếu bây giờ ngài bỏ ra mỗi tháng ít tiền để đóng vào sở Bảo-hiểm của chúng tôi.

Thấy hay hay, Chương soắn suýt hỏi truyện, hỏi cách thức vào bảo-hiểm. Đại-lý sẵn lòng giảng nghĩa lắm, nào giảng nghĩa về các món bồi thường gấp đôi, các món bồi thường gấp ba, nào đọc từng đoạn trong quyển sách điều lệ nói về rất nhiều quyền lợi của người vào hội Bảo-hiểm.

Chương mỉm cười, hỏi :

— Bảo-hiểm cái gì cũng được ?

— Được lắm chứ. Chẳng hạn, ngài bảo-hiểm hai mắt. Nếu ngài mù thì ngài được lĩnh gấp đôi số tiền bảo-hiểm mà từ đấy không phải đóng một đồng nào nữa. Bảo-hiểm hai chân, hai tay, hai má, hai tai, hai... à một mũi, cũng thế, cũng như ngài bảo-hiểm tính mệnh.

Chương vẫn mỉm cười, thong thả nói :

—Tôi muốn bảo-hiểm một thứ..

Một tia sáng lòe trong đôi con ngươi viên đại lý :

— Thưa ngài muốn bảo-hiểm ?

— Vâng, tôi muốn bảo-hiểm một thứ rất yếu ớt, rất mỏng mảnh, tương lai rất bấp bênh.

— Ngài cứ việc vào bảo-hiểm là tương lai sẽ vững vàng, chắc chắn ngay. Bảo-hiểm hai mươi, hoặc hai mươi nhăm năm.

—Được lâu thế kia ? Tôi chỉ muốn bảo-hiểm độ mười năm thôi. Nhưng được hai mươi, hai mươi nhăm năm càng hay.

Viên đại lý tưởng nên đãi trước một nụ cười để ba cái răng vàng nhe ra mà làm cho ông khách hàng thêm vững dạ, vì chàng chỉ sợ khách lùi :

— Vâng, ngài nghĩ rất phải. Vậy ngài định ngay hôm nay vào hội Bảo-hiểm của chúng tôi?

— Vâng, ngay hôm nay cũng được. Nhưng tôi xin nói để ngài biết rằng thứ ấy dễ chết lắm kia đấy.

Nụ cười vàng lại nở :

— Ngài chớ ngại. Chúng tôi lập ra hội Bảo-hiểm chỉ vì một mục đích nhân-đạo ấy, mục-đích bảo-hộ cho những cái dễ chết. Ở đời này cái gì mà không dễ chết, thưa ngài? Vậy dẫu chẳng may ngài có chết đi, gia đình ngài cũng vẫn được hưởng hạnh phúc, vì đã có sở Bảo hiểm. Thưa ngài bảo-hiểm tính mệnh ?

— Không.

— Ngài bảo-hiểm cặp mắt ? Mắt nhà văn ! Ở đời còn thứ gì quý báu hơn ?

— Không.

— Hay ngài bảo-hiểm hai bàn tay. Trời ơi, bàn tay một nhà văn hào như ngài !...

— Thưa không.

— Hay ngài muốn bảo-hiểm hai chân ? Hai tai ?

— Vẫn không phải.

— Vậy ngài muốn bảo hiểm cái gì ?

Chương nghiễm nhiên đáp :

— Tờ Báo của chúng tôi.

Khái Hưng

— Nó chửi mày, mày chửi nó, việc gì về nhà mà lại khóc ?

— Khốn nhưng tên nó lại là Tôi.

SÁCH MỚI

1°) Trọn bộ **Trần-Nguyên chiến-kỷ** (Chuyện đức thánh Trần đánh Tầu) là bộ « Lịch-sử tiểu-thuyết » Nguyễn Tử-Siêu soạn rất hay. Giấy 224 trang lớn bìa đẹp, giá 0$50

2·) Trọn bộ **Việt-Thanh chiến-sử** (Chuyện vua Quang-Trung (Nguyễn-Huệ) đánh Tầu, in lần thứ hai, Tử-Siêu soạn rất hay. Giấy 160 trang lớn, giá 0$40.

3) Trọn bộ **Lịch-sử Đề-Thám** (được bán khắp nơi) Viết theo cuộc điều-tra rất cẩn-thận. Có 20 hình rất đúng, N. T. Tố và L.T.S. soạn (không như các bản dịch ở sách Tây). Giấy 320 trang, giá 0$25 (Giấy tốt 0$45)

4· Trọn bộ **Lịch-sử Quân Bãi-Sậy** Chuyện ông Tán-Thuật ở Hưng-Yên mà người ta quen gọi là : « Giặc bãi sậy ». Xem truyện này biết việc Pháp, Nam hồi trước. Giấy 115 trang. Giá 0$15 (giấy tốt 0$35 , ở xa gởi mua thêm cước cả 4 cuốn 0$30 (1 cuốn cước 0$16). Có gởi Contre remboursement. Thơ và mandat để cho nhà xuất bản.

Nhà in NHẬT-NAM 102 Hàng Gai HANOI

CINÉMA PALACE

Từ thứ tư 22 đến thứ ba 28 Avril 1936

CYNARA (L'Impasse)

diễn theo tích chuyện của Ernest Dawson, do các tài-tử RONALD COLMAN và KAY FRANCIS sắm những vai chính. « CYNARA » là một chuyện tình rất cảm động, bi ai, một chuyện sẩy ra hàng ngày ở bất cứ một gia đình ở xứ nào — Một chàng thanh-niên vì một lúc quá mê say, đắm đuối một gái thơ ngây đến nỗi quên cả phận sự, quên gia-đình quên cả người vợ yêu quí.,. Đến khi có ả biết chàng đã có nơi, nàng thất vọng phẫn trí quyên sinh...

CINÉMA TONKINOIS

Từ thứ sáu 24 đến thứ năm 30 Avril 1936

ARLETTE ET SES PAPAS

Một phim vui diễn theo vở kịch của hai ông Georges BERR và Louis VERNEUIL — RENÉE SAINT-CYR, MAX DEARLY, JULES BERRY sắm các vai chính

PHUC-LOI

1 av. Paul Doumer, Haiphong

BALTY

Articles de Nouveautés

Parfumerie - Chapellerie

Cravates, Chemises Sport

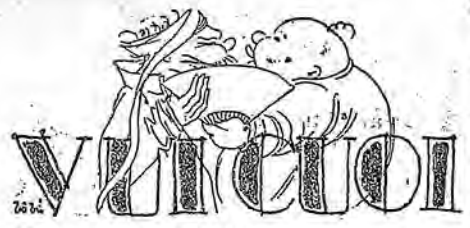

Của B. Đ. Quỳnh, Hanoi

1. Nói dối nhất

Ba, Tư và Năm đang đi chơi. Ba và Tư bỗng thấy một con dao rơi trên đường, liền tranh nhau lấy, không ai chịu kém. Sau Ba tức mình nói với Tư :

— Được, đã thế từ giờ ai mà nói dối nhất thì sẽ được con dao này.

NĂM — *Các anh định nói dối, thế mà không sợ thẹn với lương tâm à ?*

BA — *Nhưng...*

NĂM — *Tôi năm nay ngót hai mươi tuổi đầu rồi, tôi chưa hề dám nói dối bao giờ !*

TƯ bảo BA — *Thôi thế đưa cho Năm con dao đi thôi.*

2. Kỷ lục ăn khỏe

— Tôi có quen một người ăn một lúc hết 20 con vịt.

— Anh lại nói phét chứ gì ?

— Thật đấy... đầu tiên anh ta mua 20 con vịt, hôm đầu anh ta giết một con băm nhỏ cho 19 con còn lại ăn. Lần thứ hai, anh ta giết một con nữa cũng băm nhỏ cho 18 con còn lại ăn... Anh ta cứ làm như thế cho đến lúc giết con vịt thứ 19 cho con thứ 20 ăn, thế tức là con vịt thứ 20 đã ăn cả 19 con vịt trước. Sau anh ta giết con vịt ấy ra ăn thịt.

3. Đãng trí

— Hôm nọ tôi cầm thư ra nhà giây thép bỏ, đãng trí đến nỗi, đến nơi, tôi để thư xuống thềm gạch, rồi định chui vào thùng thư.

— Chả bằng tôi, một lần đi chơi bị mưa ướt nhẫn, lúc về đãng trí đến nỗi cởi cả quần áo ướt giải lên giường, lấy chăn đắp lên tử tế, còn tôi, tôi đánh đu lên sà nhà để phơi thì sao !

Của M. Hà, Thanh-hóa

Lý luận con trẻ

— Me ơi me ! mua cho con một con búp-bê.

— Mày đã có một con rồi đấy thôi !

— Con muốn một con nữa..., một con mới...

— Con của mày đang chơi đã hỏng đâu !

— Thưa me, con cũng đã hỏng đâu, thế mà me đã để em bé là gì ?

Của N.T. Lợi, Hanoi

Ai tin được

Cậu Ban xem một tờ nguyệt báo trong có đăng một truyện dài nói truyện một cô con gái thắt cổ tự tử thì « con nữa ». Đợi số sau, cậu xem nốt thấy nói người ta đã cứu cô con gái nọ khỏi chết ; cậu đập tay xuống bàn mà rằng :

— Thắt cổ tự tử ! Một thằng giời rồi mới có người chữa, mà chữa khỏi. Ai tin được ?

NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI

MƯU MẸO

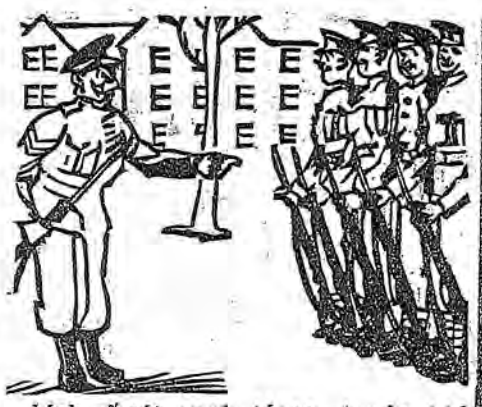

— Lính số cát vanh tóong, trước khi lau súng thì anh phải làm gì ?

— Con bắt đầu nhìn số súng.

— Để làm gì ?

— Để khỏi phải lau nhầm súng của người khác. (RIC ET RAC)

SAY RƯỢU (*trông một hóa hai*)

— Người đi với anh giống anh như tạc khuôn. Em anh đó phải không ?

— Có ai đi với tôi đâu. *Hai bác lại say rượu rồi !* (AKBABA)

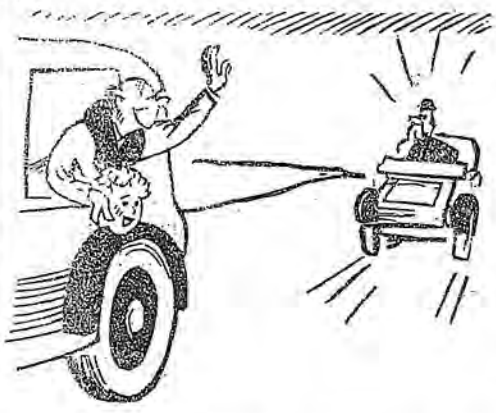

Nước non nhỏ hẹp quá. Lúc nào cũng gặp anh. (SAVEZ VOUS)

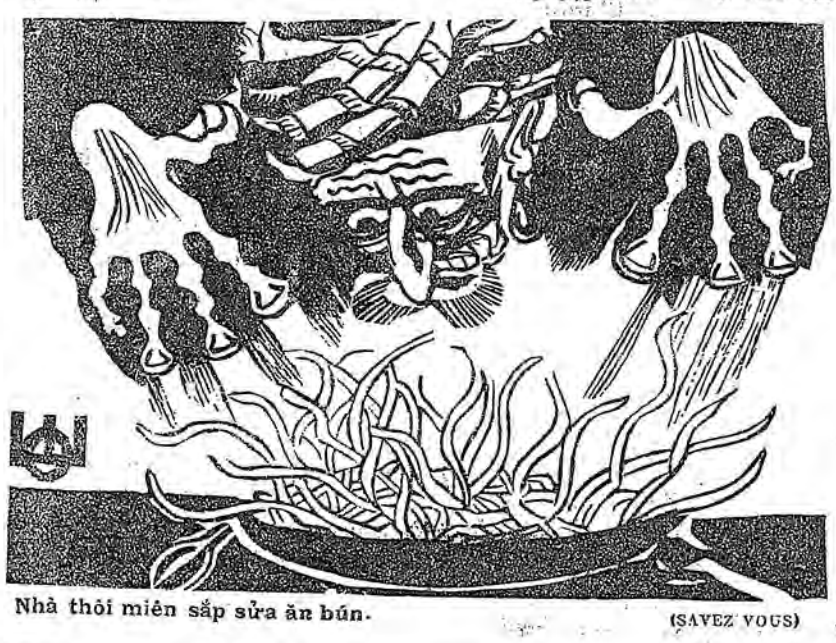

Nhà thôi miên sắp sửa ăn bún. (SAVEZ VOUS)

THẾ NÀO VÔ ƠN LÀ LÀM BỔN PHẬN

MỘT bác cảnh sát ở một thành phố nhỏ gần Nữu-ước, đi dọc đường gặp một trận bão tuyết dữ dội. Bị rét cóng tưởng chết, bác ta hãm một chiếc ô tô rồi nói với người lái xe làm ơn cho mình về tỉnh. Người lái xe, thấy bác cảnh sát run cầm cập, lấy lòng tốt đưa bác về và vặn xe chạy hết sức nhanh cho chóng tới nơi.

Đến trước sở cảm, bác cảnh sát lập biên bản rằng người cứu mình đã cho xe chạy nhanh quá phép. Người chủ xe mượn thầy cãi, nhưng ông chánh án cho bác cảnh sát là phải, viện lẽ rằng phải đặt bổn phận lên trên ân nghĩa.

Song dân thành phố Nữu-ước họ nhất định không chịu như thế là phải và nhao nhao khiếu nại, đòi hủy cho được cái án vi-cảnh năm Mỹ kim kia đi mới nghe.

MỘT DANH DỰ TRONG LÀNG TRỘM CẮP

ÔNG Franz Langer, chánh án ở thành phố Vienne nước Áo, là một người mà khắp làng trộm cắp thầy đều biết. Ông có tấm lòng vàng, luôn luôn săn sóc tới gia-đình người tù tội và còn tìm kiếm công việc làm cho tội nhân mới được tha nữa là khác. Gần đây, trong khi ông xử kiện ở tòa, một quân gian lẻn đến đánh cắp mất cái áo phủ ngoài của ông treo ở mắc. Các nhật báo đăng đồn cái tin ấy ra thì độ hăm bốn giờ sau, ông Langer hết đỗi lấy làm lạ được tin rằng cái áo của ông đã qua nhà giây thép về nằm ở sở cảm. Kèm gói áo có một lá thư của ban hội đồng làng trộm cắp, trong có nói rõ tên và chỗ ở kẻ trộm và bày tỏ rằng vì danh dự của làng trộm cắp, chúng không thể nỡ hại một ân nhân của chúng. Vì thế, chúng vội tố cáo bạn đồng nghiệp và trả lại đồ ăn trộm.

N.H.N. (*Thuật*)

NHỮNG ĐIỀU MÀ CÁC CỬA HÀNG PHẢI TRÁNH

DÂY là nguyên đơ một cửa hàng rất lớn bên Mỹ bị mất hết khách chép lại :

Người bán hàng vô phép	7 l.
Người bán hàng hay tính nhầm	3 l.
Người bán hàng để khách mặc cả lâu	6 l.
Người bán hàng lãnh đạm với khách	2 l.
Hàng hóa xấu	10 l.
Giá đắt quá	14 l.
Gửi hàng đi chậm	10 l.
Hàng xấu nhầm hàng tốt	7 l.
Hay lừa khách hàng	6 l.
Hàng hóa xấu mỹ	5 l.
Đổi mác «marque» hàng	6 l.
Khách muốn đổi hàng không đổi	7 l.
Cửa hàng bẩn	10 l.
Cửa hàng làm ở chỗ không tiện cho xe cộ đi lại	6 l.
Hàng hóa không bọc kã	10 l.
Để khách chờ lâu quá	3 l.

B.Q. (*lược dịch*)

HANOI BAO

Tuần-báo ra ngày thứ tư, giấy 32 trang (16 × 25) bìa in hai mầu. Nhiều tranh, ảnh đẹp. Số nào cũng có hai tiểu-thuyết dài, bốn truyện ngắn, thời-sự phê-bình và văn thơ của các nhà văn mà các độc-giả đã từng quen tên biết tiếng.

Giá báo : mỗi số 0$03, sáu tháng 0$70, một năm 1$30.

Thư và mandat mua báo gởi cho :

M. le Directeur du HANOI BAO

88, Route de Huế — HANOI

HỒNG-KHÊ

DƯỢC PHÒNG

88 Route de Huế Hanoi (sáng lập tại Hanoi từ năm 1922)

Có lương-y xem mạch bốc thuốc chén, bán thuốc bào chế. Có trên 80 phương thuốc gia-truyền chế thành thuốc viên, thuốc bột, thuốc cao, thuốc nước, đóng hộp, đóng chai, hợp phép vệ sinh và rất mỹ-thuật, chữa đủ các bệnh người lớn, trẻ con. Có đại-lý và chi-điểm khắp cõi Đông-dương.

Các ngài có bệnh ở gần xin mời quá bộ lại, ở xa xin viết thư về kể bệnh, gởi thuốc theo cách lĩnh-hóa giao-ngân.

Có sách thuốc nói rõ các căn-bệnh và công-dụng các thứ thuốc để biếu các quí-khách.

MỘT TỜ BÁO KHÔNG BAO GIỜ CẢI CHÍNH (MỸ)

Mà có lẽ chỉ có ở nước Mỹ mới có tờ báo kỳ khôi ấy.

Một ông đến tòa báo thăm ông chủ nhiệm với một vẻ mặt kém tươi :

— Thưa ngài, tờ báo quý hóa của ngài vừa đăng tin tôi mới từ trần !

Ông chủ nhiệm vẫn thản nhiên :

— Vâng, thế sao ?

— Nhưng cái tin ấy là một cái tin bịa đặt !

Ông chủ nhiệm vẻ mặt kiêu hãnh :

— Nếu là một cái tin mà báo của chúng tôi đã công bố thì là một cái tin 100 100 đúng sự thực.

— Còn tôi, thì tôi bảo là một cái tin 100/100 bịa đặt, một cớ rõ ràng là tôi còn sống sờ sờ trước mắt ngài đây, vậy ngài làm ơn cải chính cho.

— Chúng tôi không thể chiều ý ngài được, vì không bao giờ chúng tôi cải chính một giòng chữ đã in trên tờ báo chúng tôi.

— Nhưng...

— Nhưng thế này thì phương tiện cả : ngày mai, chúng tôi sẽ đăng tin ngài lên mục « sổ sinh » (liste des naissances).

o

MỘT ÔNG CHỦ BÁO TỐT

ONG Willemessant, sáng lập tờ Figaro (1854), đối với hết thảy người giúp việc ông, là một người tốt hết chỗ nói : ông nói, cười vui vẻ, « mày tao » (tutoyer) với cả những viên thư ký « soàng », thỉnh thoảng lại vỗ đùa vào bụng ông chủ bút Alphonse Duchesne.

Ông Villemessant lại còn có cái sáng kiến ranh mãnh này : ông hay la-cà trong các tiệm cà-phê, « cao-lâu » trà trộn với đám bình dân và chăm chú nghe những lời bình phẩm của độc giả Figaro.

Không một người nào trong tòa báo là không biết cái cử động ấy, và nhiều khi họ lợi dụng cái « khoé » ấy một cách khôn khéo. Một viên trợ bút ngầm ai hai người bạn đến ngồi một bàn ráp với bàn của ông Villemessant, rồi một trong hai chàng lên tiếng :

— Này, sáng hôm nay, mày có đọc bài của X... không ?

— Ở đâu ?

— Ở, ở Figaro, chứ ở đâu. Bài ấy được độc giả hoan nghênh đến nỗi phải « kêu » là một tác phẩm kia mà...

... Câu truyện cứ thế kéo dài ra.

Ông Villemessant trở lại tòa báo, vui vẻ một cách « rầm-rĩ » :

— Gọi ngay cho ông X.., hử, hôm nay hắn viết nên một tác phẩm Ta sẽ tăng lương cho hắn, và bắt đầu từ tuần lễ sau, cứ đúng ngày này, ta đề hắn lên trang đầu, cột nhất.

Việt Bằng
(Thuật)

Prochainement ouverture du **SALON DE COIFFURE** *TRAC*
86, Rue du Chanvre

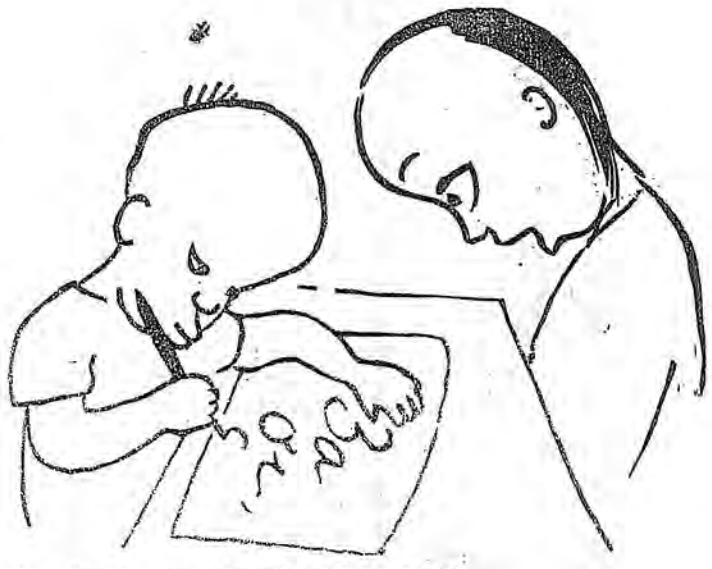

— Viết thư cho ba, sao mày viết chữ to thế ?
— Mày không thấy ba điếc sao ?

(Tiếp theo)

VỆ SINH VỀ CƠ QUAN SINH DỤC

HÔM ấy, tôi dạy vệ sinh về cơ quan sinh dục. Xin thú thực ngay rằng tôi ngủ trưa, quá giấc, lúc dạy không kịp xem lại bài sắp cắt nghĩa.

Trống vào, học trò đọc bài. Vừa xong, sắp sửa giảng sang bài khác, thì ông đốc ở đâu lù lù đến.

Ông cầm cái ba-toong to tướng, chống mạnh xuống bục đánh thình

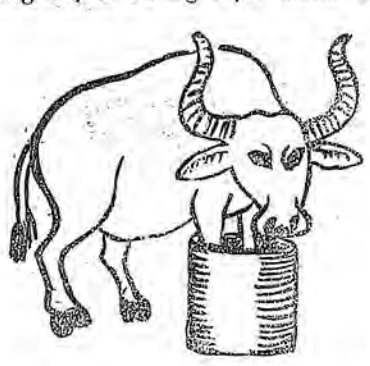

một cái, làm cho tôi giật nẩy mình, xanh mắt lại.

Tôi cuống quýt cứ mân mê cái fiche (1), chẳng biết nói gì. Thấy tôi cuống quýt, ông nói :

— Ông cứ việc dạy, coi như tôi không có ở đây vậy.

Bụng bảo dạ : ông ngồi lù lù ra đấy, mà tôi coi như không có ông ở đây được, dễ lắm nhỉ ! Thế ông không khám tôi, nhưng cứ coi như đã khám rồi, có được không.

Thấy tôi ngượng nghịu, ông phát gắt :

— Ông ngủ đấy à ?

Tôi tái đi, ông lại nói :

— Tôi có ăn thịt ông đâu mà ông sợ hãi đến thế ?

Tôi luống cuống đành liều hỏi ngay một câu :

— A quoi servent les organes génitaux ? (2)

Ông đốc tưởng tôi châm chọc, đỏ gay mặt, vát lên tận cổ, vác ba-toong đi thẳng.

(1) Fiche : một mảnh giấy dầy chép các bài để dạy học.

o

CHẤM BÀI

Dạy học không phải chấm bài thì còn nghề gì dễ chịu hơn nữa. Nhưng khốn nỗi, có bài học, phải có bài làm, có bài làm, tất phải chấm. Sự chấm bài thật là một cái vạ của nhà giáo.

Năm ấy tôi có 60 người học trò, thì mỗi tuần lễ phải chấm 4 lần 60, vị chi là 240 bài. Trung bình chấm mỗi bài phải mất 4 phút, thì trong một tuần lễ, phải mất : 4 phút × 240 = 960 phút, tức là 16 giờ. Mỗi tuần lễ làm việc 5 ngày, thì mỗi ngày mất thêm 3 giờ 12 phút vào buổi tối.

Tối đến, trong khi anh em các sở họ chơi bời thỏa thích, hoặc tổ tôm, tài bàn, hoặc tìm thú yên hà, hoặc xuống xóm chị em, thì mình phải cắm cổ mà làm việc. Có ai mời cũng phải từ chối; nên họ đều cho nhà giáo là bọn « nan du » cả.

Hôm nào cũng vậy, cặm cụi chấm xong đã 9, 10 giờ rồi, thế là mất cả buổi tối. Lắm khi đang chấm, có ông bạn đến tán truyện gẫu, ngồi lì cho đến 10, 11 giờ mới về thì nguy quá. Hôm ấy, thế nào cũng phải thức đến nửa đêm, nếu không muốn hôm sau học trò phàn nàn rằng thầy lười biếng.

Lại còn một nỗi là bài vở của các cậu bé lắm khi xuẩn ngốc, đọc lên phải phát cáu. Nhưng thỉnh thoảng đọc vài câu ngớ ngẩn, ngây ngô cũng phải bật cười. Như câu « tôi và cơm » có câu dịch là «je et le riz», chữ «éléphanteau» dịch là « cậu ấm voi », câu « les soldats ont découpé un vieux flamboyant en morceaux qu'ils emportèrent chez eux pour alimenter le feu de la cheminée » là « những chú lính tầy đã chặt một me tây già ra từng khúc rồi đem về bỏ lò đốt sưởi », câu « le buffle seul est capable de vivre les pieds dans la vase pendant des semaines entières » là « chỉ có con trâu có thể đút chân vào vại mà sống trong những tuần lễ nguyên ».

(2) Những cơ quan sinh dục dùng để làm gì ?

o

ÔNG ĐỐC TRỐNG

Ở trường tôi có nhiều ông đốc lắm. Ông đốc tây là ông đốc thực thụ. trên cả các ông đốc khác, cũng như vua Hailé Sélassié là vua các vua vậy. Dưới ông đốc chính, có ông đốc trống (là thầy giáo coi việc đánh trống), ông đốc võ (thầy giáo coi dạy thể-thao) ông đốc phạt, ông đốc... gì nữa, tôi quên mất.

Anh nào vô phúc phải dạy lớp Moyen A là suốt năm phải trông nom việc đánh trống, nên chúng tôi vẫn gọi đùa là ông « đốc trống ». Quan đốc ngày nào cũng phải đến sớm 15 phút đánh trống cho học trò vào sân.

Năm ấy đốc trống lại phải một anh vừa lười vừa bạt mạng. Anh ta có tính ngủ trưa, ngày ngày phải đến sớm lấy làm bực tức lắm. Nhất là giờ chơi, trong khi các bạn hữu cười đùa vui vẻ thì anh ta chỉ băn khoăn về cái trống: cứ vài ba phút lại phải giở đồng hồ ra nhìn.

Anh thường phàn nàn có lẽ mất ăn mất ngủ về nó. Tôi cố an ủi rằng, « Thôi, chả qua là duyên số anh với nó, anh đừng nghĩ ngợi làm gì cho phiền. Anh nên chăm chỉ đánh trống cho đúng giờ, biết đâu một ngày kia anh không được thăng thưởng vì cái trống. Ấy thế là còn may cho anh đấy, chứ chúng tôi phải làm việc mửa mật ra suốt ngày, nhưng có ai biết đó là đâu ! »

(Còn nữa)

Song Thanh

Tơ lụa nội-hóa đủ các mầu và các hạng để may y-phục phụ-nữ về mùa Xuân và mùa Hạ năm nay.

o

Có bán đủ các mặt hàng của hãng S. F. A. T. E. Namdinh dệt.

o

Mới về rất nhiều hàng tây hiệu A. G. B. ở Paris.

Mỗi thứ chỉ có hai áo vậy xin kính mời các bạn phụ-nữ kíp đến xem mẫu tại hiệu

MAI ĐỆ
26 PHỐ HÀNG ĐƯỜNG
thì sẽ mua được hàng tốt và giá hạ.

—Này, đường chơn đấy các con ạ, khéo không ngã chết !

SỮA **NESTLÉ**
Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN : cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN

— Hôm nào cũng vậy, hễ mình có uống hết nửa chai thì mới thêm được một chai nữa.

BÌNH PHẨM NHÂN VẬT

SỰ NGHIỆP CỦA ÔNG VŨ ĐÌNH LONG

ÔNG *Vũ đình Long trước là một nhà giáo học. (Tuy bây giờ ông vẫn giữ chức ấy, nhưng không dạy học nữa).*

Đến khi ông viết hai cuốn kịch «Chén thuốc độc» và « Tòa án lương tâm », người ta mới lại biết ông cũng là một nhà văn nữa.

Tuy văn chương hai quyển kịch đó không có gì là xuất sắc, nhưng cái ý của kịch thì đáng khen. Vì ông Long cũng muốn trừ những cái hại trong xã-hội.

Người ta yên trí rằng ông Long cứ con đường ấy mà đi mãi, và mong đợi nhiều tác-phẩm nữa của ông ta.

Nhưng, không ngờ, đến đó, ông Long đổi ý kiến, và đổi hẳn cả cuộc đời của ông nữa.

Có lẽ bởi vì thấy cái nghề làm văn ở nước ta không có lợi lộc gì, cái đời con nhà văn theo đuổi một ý tưởng, thanh bạch vô cùng.

Cho nên ông không muốn bài-trừ những cái hại trong xã hội nữa. Trái lại, ông lợi dụng những cái trào lưu xấu của xã hội, dựa theo những cái tinh xấu của người ta mà làm việc: Ông dịch và xuất bản ngay đến cuốn « Anh Hùng Náo » với « Tục Anh Hùng Náo » giữa lúc người ta — cũng như bây giờ với truyện thần tiên—đang mê muội với những anh-hùng kiếp-hiệp hoang đường của người Tầu. Hai cuốn truyện ấy bán chạy vô cùng, các thiếu niên bấy giờ đều tự xưng mình là « chư anh hùng », còn các thiếu-nữ tự tưởng mình là Sở Vân nương tử.

Thời kỳ các truyện ấy qua, lại đến thời kỳ truyện trinh thám ra đời. Qua hàng sách đều thấy những cái đầu-đề bí-mật: Con dao bay, Cái đầu bay, Đảng mặt đen, Đảng mặt đỏ.

Hồi ấy, ông Long không viết truyện trinh thám. Nhưng hiệu sách và nhà in của ông xuất-bản nhiều truyện lắm. Những truyện ấy ông mua của các nhà văn bằng một giá rất rẻ: năm đồng một cuốn truyện. Thời ấy, người ta thấy nhiều nhà văn ở trong hiệu ông đi ra, thở dài và chán nản. Vì nhà văn thì cần tiền, mà ông Long thì trả rẻ, tuy rằng mỗi quyển ông ăn lãi hàng trăm đồng. Nhưng cái khổ của nhà văn ông có để ý gì, cốt ông có lợi là được rồi.

Qua thời kỳ ấy, ông thấy người ta ưa chuộng tiểu thuyết, ông lại cho ra tiểu thuyết. Vì thế, «Tiểu thuyết thứ bảy» ra đời. Ông không cần mượn nhà văn nào chủ trương, ông chỉ mua bài của mỗi người là đủ. Như thế, lợi về phần ông nhiều.

Rồi, nhân bên ta còn thiếu những truyện hay như Livre Rose cho trẻ con đọc, ông thấy truyện thần tiên và kiếm hiệp bán được chạy, ông cũng xuất bản truyện kiếm hiệp và thần tiên. Vì truyện thần tiên dịch ở truyện Tầu vốn đã không mất gì, mà lãi thì trông thấy ngay trước mắt.

Xem đó, ông Vũ đình Long thật là một người khéo biết lựa chiều gió mà phất cờ. Những công việc ông làm, đều lựa theo cái trào lưu của người ta mà tiến hành. Ta cũng phải nên nhận trong những việc đó, cái khéo léo nhà buôn của ông ta vậy.

Nhưng ông chỉ là một nhà buôn mà thôi—nghĩa là một người chỉ hòng kiếm lợi, còn cái công việc mình làm có hại hay không có hại, ông không cần biết đến, mà biết đến cũng không ích gì.

Sự nghiệp của ông là sự nghiệp một nhà buôn bán mà hàng hóa của ông buôn tức là văn vậy. **Thạch Lam**

TỰ SÁT

Ở bên Anh, gần đây có một số đông nhà bác học và y sĩ tổ chức một hội mục đích là giúp cho những bệnh nhân nào mắc bệnh hiểm nghèo có thể mau thoát ly cái đời vô vị này. Họ đã thảo một đạo luật trình chính phủ về việc ấy. Xưa nay, bổn phận của ông thầy thuốc là phải kéo dài đời của bệnh nhân ra, dẫu ông biết rằng bệnh nhân không tài nào thoát khỏi sự chết được. Làm như thế, xưa ai cũng cho là hợp với nhân đạo lắm. Là vì nếu ông thầy thuốc tự tiện tiêm thuốc cho bệnh nhân sắp chết, để bệnh nhân chết trước đi một giờ, thì ông thầy thuốc ấy phải tội giết người. Còn bệnh nhân mà tự tiêm lấy để chết trước đi một giờ, thì bệnh nhân lại hóa ra tự sát.

Thành thử, xưa nay, những người mắc bệnh nặng, không cứu được nữa, vẫn phải ngắc ngoải sống những ngày đau khổ cho đến lúc tắt nghỉ. Nỗi đau khổ ấy không có ích gì cho ai. Những nhà bác học kia lập hội cốt ý làm cho mất nỗi đau khổ ấy đi: âu cũng vì lòng nhân đạo vậy.

Tuy vậy, ý kiến ấy, chưa chắc bệnh nhân đã tán thành. Vì họ không đủ can đảm để tự sát, nếu họ có đủ can đảm chịu khổ để mong sống. Vẫn biết rằng người ta bảo cho họ biết là tuyệt vọng rồi, nhưng họ hy vọng sự tuyệt vọng ấy không đúng với sự thực...

Dẫu sao, câu truyện này chỉ có can hệ đến những người có bệnh nặng và đau đớn mà thôi. Còn những bệnh kinh niên như bệnh gàn (ông Lê-công-Đắc đừng động lòng) và người mắc bệnh ăn tiền, thì chắc là phản đối cái ý kiến mới kia. **Tu Ly**

Cùng ông L. quốc Lang để trả lời bài « Thủ bản với ông Nhất Linh về « Đoạn Tuyệt »

DỤNG Ý CỦA TÔI
KHI VIẾT « ĐOẠN TUYỆT »

CÁI dụng ý của tôi không phải để vẽ ra « *một cô gái mới thắng gia-đình cũ.* » và tìm được cách thoát ly như ông tưởng, cũng không phải để chỉ cách thoát ly cho các nàng dâu mới, hay để giảng nghĩa cho người ta biết thế nào là cuộc đời mới.

Ý của tôi chỉ cốt tả những cái khổ mà một nàng dâu mới phải gặp khi chung sống với những người cũ (1), và để cho độc giả xem truyện sẽ thấy có cảm tình với cái mới, khinh ghét cái cũ, muốn mình đổi mới và sẽ thấy rõ sự cần phải đoạn tuyệt với đời cũ. Có thế thôi, mà phải thế mới không ra ngoài phạm vi nghệ thuật của một nhà viết tiểu thuyết.

Còn như ông nói: « *Người ta reo: « thế là Thị-Loan đắc thắng, v...v...* » thì đó là tùy ý người ta, tôi không bao giờ cho Loan đắc thắng. Trái lại nữa.

Tôi không muốn cho cô Loan giết chồng vì cách đó dễ dãi quá. Viết tiểu thuyết, như ý tôi, những sự dễ dãi ấy rất nên tránh. Tôi cũng không thể đổi sự thực để làm lợi một lý thuyết nào cả. Ông bảo nên để Loan chủ tâm giết chồng. Thế ra thoát ly phải dùng cách ấy à? Không có cách nào nhất định cả (2) và, như tôi đã nói, tôi viết truyện không phải để chỉ « cách » cho ai như viết một bài luận, hay một cái chương trình. Về vấn đề này còn nhiều điều phức tạp nữa, đây không phải chỗ nói đến. Tôi chỉ cốt tỏ cái dụng ý của tôi khi viết « Đoạn Tuyệt » để trả lời một câu hỏi của ông Quốc Lang.

Nhất Linh

T.B. — Tôi viết riêng ra vì đây là câu truyện khác: Một cuốn tiểu thuyết có giá trị, có ảnh hưởng không phải cốt chính ở « truyện » mà ở cách viết và những việc, những ý rải rác trong đó. Nếu viết truyện chỉ là để kể cách kia cách khác thì tôi tưởng không cần phải là văn-sĩ mới viết được.

(1) Cảnh này là một cảnh rất thông thường ở xã hội hiện thời.

(2) Vì thế nên Loan phải nhờ vào may rủi.

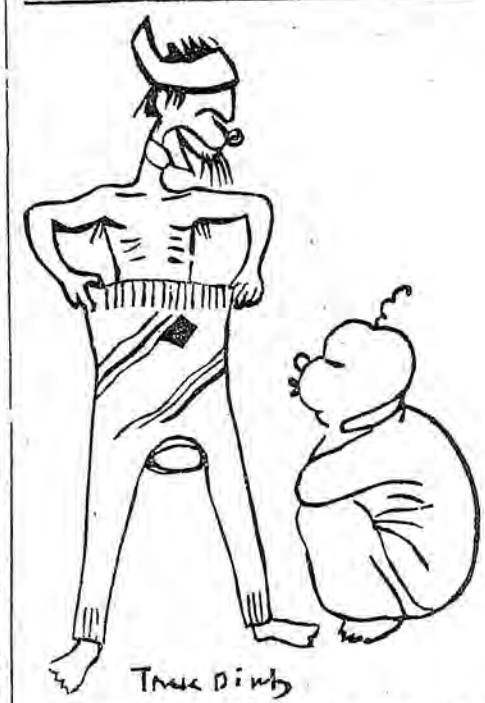

— Tây họ chu đáo thật. May quần ống chật nên phải khoét lỗ để tiện việc đi tiểu.

Các bà đau

Nếu các bà thấy trong người rũ rượi, dạ dưới đau đớn khi lẫn cả máu, cả mủ, hẳn các bà đã biết bị một trong

1°) **HƯ TRỆ TỬ-CUNG** — Kinh nguyệt không đều lâu ngày tử-cu

2°) **NỘI THƯƠNG TỬ-CUNG** — Lúc sinh đẻ trắc trở làm cho nó

3°) **NHIỄM ĐỘC TỬ-CUNG** - Khi thấy kinh, vì băng bó không cho hẳ

4°) **NGOẠI THƯƠNG TỬ-CUNG** — Trong khi giao hợp, bị gốc

Các bà dùng nhiều thuốc rồi mà không khỏi. — Nay muốn rõ că

« BÁ-ĐẢ SƠN-QUÂN TÁN » của chúng tô

không sai một. Quí bà sẽ ngạc nhiên, với số tiền rất ít mà quí bà sẽ

Giá thuốc BÁ-ĐẢ SƠN-QUÂN TÁN: Hộp lớ

Nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂ

Chi-cục HAIPHONG:
103, Bd Bonnal, Tél. 248

Tổng đại-lý NAMDINH:
Thọ-thế-Đường, 296, Rue Paul-Bert

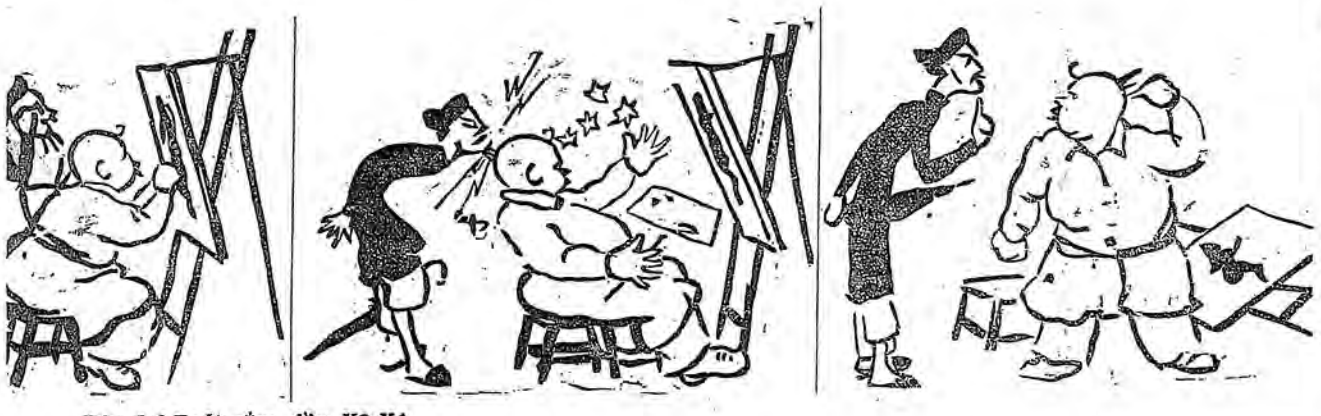

Râu Lý Toét cắm đầu Xã Xệ.

LỜI NÓI CÓ GIÁ TRỊ

CÓ người hỏi nhà lão-học Trung Hoa Thái-nguyên-Bồi rằng :

— Thanh niên đời nay, thế nào gọi là đủ tư cách ?

Thái trả lời :

— Mạnh như sư tử, lanh lẹ như loài vượn, và có tinh-thần nhẫn-nại chịu khó nhọc như lạc đà.

Rõ phiền cho loài người, vì không thấy Thái nói đến một tiếng.

Lẫn thẫn, có người đem câu ấy hỏi ông Nguyễn tiến Lãng :

— Thanh niên Việt-Nam ngày nay thế nào gọi là đủ tư cách ?

Ông Lãng bèn đem bức chân dung của ông ra chỉ mà đáp rằng:

— Yểu điệu như loài tôm, thay mầu chóng như tắc-kè và hót hay như họa mi...

Hỏi ông Vũ-đình-Long, tức khắc ông đáp :

— Phải mạnh như loài khỉ, ngựa, biết hỉ mũi ra luồng kiếm như loài kiếm tiên ; phải biết xem «Tiểu thuyết thứ bẩy» và biết uống « chén thuốc độc ».

Còn ông huyện tạp hóa thì chừng chạc trả lời :

— Phải biết rắn như đá, mềm như bún, mạnh như ông huyện Lưu-Chương, yêu lọng vàng như ông huyện Nguyễn Trân. Phải biết chắp tay chắp chân mà nhất là phải biết nói tiếng annam.

Sau rốt, đến phiên ông Lê-tràng-Kiều, ông đáp :

— Phải có lễ độ và thủ đoạn như tôi.

Rồi ông đi thẳng về phía chợ Đồng-xuân.

Tứ Ly

Sách mới

Chúng tôi mới nhận được 3 cuốn thơ : *Anh Nga* của Huy Thông giá....0$50
Tiếng địch sông ô — d — ...0.50
và *Thuyền mơ* của Thao Thao giá..0.35
Xin giới thiệu 3 tập thơ trên cùng độc giả P. H.

hạt dâu don

Nhấm nhẳn

Dân quyền số 2, « Hoạt-động và ái-tình » :

... Thế mà hay, nỗi tuyệt vọng, nhưng là cái yêu của kẻ không nhà,tôi đây... Tôi thật cũng chẳng ngờ mảnh đời trôi nổi, lại ấy, thi vị đến thế...

Thật là một câu văn nhấm-nhẳn chẳng ra đâu vào đâu, và chẳng có nghĩa lý gì hết !

Ω

Vẩn vơ.

Cũng bài ấy :

... Cuộc đời hoạt động của tôi, tâm tình xa xôi nó vẩn vơ trong tâm trí, lúc dừng nghĩ, về chiều... trái lại, phải, cái đời hành động, không tình-ái mà anh đã tặng cho tôi...

Thật là không hiểu tác-giả muốn nói cái gì mà vẩn vơ như vậy.

Ω

Thế thật

Thời sự số 21,«Nói hay đừng»:

... Nhưng nói chơi vậy thôi,chớ vị tất nhà giáo sư đã chịu làm thủ tướng. Vì rằng ở đời có hạng người lạ lắm, thà chết chứ không hề chịu nhục, thà làm người điên chứ không thèm muốn cái địa-vị cao cả, anh hùng...

Thà chết không chịu nhục, không chịu làm thủ tướng,không thèm địa - vị cao cả thì cũng được. Nhưng không muốn làm người anh hùng, và cho làm người anh hùng là nhục thì kẻ ấy điên cũng phải.

Ω

Trái ngược

Tin văn số 1, «Chuyện xuông»:

... Xưa nay vốn quen thói đài các trên những đôi guốc kinh mềm mại hay những đôi giầy tân thời cứng cát...

Guốc mà mềm mại ? Sao các thiếu-nữ đài các khỏe chân đến nỗi làm mềm cả guốc được thế ?

Lại đùi !

Hanoi báo số 14, « Cơm thầy cơm cô » :

...Trên tấm trõng tre, hai cái đùi non trắng hếu của con sen lại phô ra như đấu xảo...

Độ này trong văn chương thật là một cái dịch đùi. Hết *Nghệ Mới* với đội đùi trắng trẻo, lại đến *Hanoi báo* với cặp đùi non trắng hếu. Còn ai nữa ?

Ω

Còn...!

Hanoi báo số 15, vẫn bài ấy :

...Một cậu bé mới mười hai tuổi mà đã hứng tình trước hai cái đùi trắng nõn của một con sen vờ nằm ngủ say...

Thật những đùi là đùi.

Ω

Đã vui lại buồn

Trong *Khuê-phòng* số 30, «Đời luân lạc » :

... hay một món đồ chơi để cho anh chồng ích kỷ kia gửi buồn trong những phút buồn - vui nơi đêm giải lạnh lẽo...

Nếu là phút *buồn-vui*, thì ngoài việc giải buồn, còn giải vui nữa chứ ?

Ω

Lại thanh niên là gì ?

Tân Tiến số 31,«Lời bạn gái» :

Thanh niên là đóa hoa tươi đẹp để tô điểm nước non, thanh niên là gấm quí ngọc xinh để phô bầy gương sáng...

Còn nhiều cái « thanh niên là» như thế nữa. Nhưng chỉ có cái thanh niên là thanh niên thì không thấy tác giả nói đến.

N.D.C.

HỘP THƯ

Ông Xuân Diệu— Ông làm ơn cho biết địa chỉ.

Ông Vô Danh — Vào P.H. không hợp. Để cho vào N. N.

Ông T. I. Thái Bình — Ông cho người lại lấy.

NẮNG THU

Hát bài hát ngô-nghê và êm-ái,
Bên sườn non, mục-tử cõi trâu về,
Nắng chiều rây vàng bột xuống thôn quê.
Lúa chín đỏ, theo gió nồm sắp mái,

Trên suối nhỏ,chiếc cầu tre hẻo lánh,
Tốp người qua, lầy bầy vịn thanh ngang...
Lũ trẻ con, sung sướng nói cười vang,
Đùa với bóng chạy theo giòng nước lạnh.

Giẫy núi tím bỗng thay mầu xanh ngắt.
Rồi ố lần trong giây khắc nhá-nhem
Âm-thầm, cảnh vật lần vào Đêm :
Vết dáng đỏ, tiếng còi xa...cùng tắt.

ĐIẾU THUỐC CHÁY XUÔNG

Điếu thuốc đốt xong, anh để cháy-
Khói thơm lên nhẹ giữa phòng không.
Thản nhiên thuốc cháy, vì anh bận
Nghĩ truyện bâng-quơ, truyện viển, vông

Cửa hé, thoảng đưa hơi gió mát,
Lửa loe. Tia khói hoảng bay tung...
Trải qua phút ấm, bình tro lại
Quanh quẽ chìm trong cõi lạnh lùng.

Quay lại, mắt anh còn đắm-đuối,
Nào hay thuốc đã cháy bao giờ !
Em xuân, em đẹp : anh lơ-đễnh,
Quên cuộc tình-duyên, chỉ vẩn-vơ...

NAM CHÂN

tử-cung ! ! !

n khó chịu, khi hư ra đầm đìa, có khi vàng, khi trắng, g bốn chứng đau tử-cung :
ng và hai sợi giây chằng yếu nên tử-cung sa).
o động tử-cung, tử-cung có vết mà sinh bệnh).
! hơi, nên hơi độc máu xấu nhiễm vào tử-cung làm cho tử-cung sưng)
c độc bệnh phong-tình truyền nhiễm).
in bệnh, và muốn căn bệnh mau khỏi, nên hỏi mua thuốc :
ji, là thuốc phát minh trị bệnh tử-cung vô khí hư, trăm người dùng i được lành mạnh và sẽ có thai nghén chắc chắn sau khi khỏi bệnh.
ra (10 gói) 1$00 — Hộp nhỏ (5 gói) 0$50
.N Thudaumot (Namkỳ)

Tổng đại-lý HAIDUONG
Tài-Lương
17, rue Maréchal Foch

Chi-cục HANOI :
86, Rue du Coton
Tél 98

Giầy kiểu mới mùa bức 1935 bằng vải « Thông Hơi » đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu

VAN-TOAN
95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

giá mỗi đôi từ : 3$50 trở lên

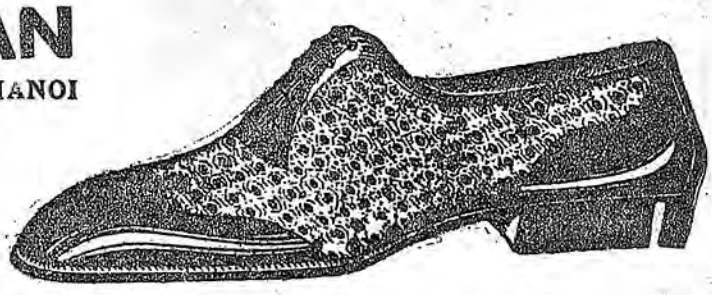

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

SAU CUỘC KHIÊU VŨ

HÀI KỊCH MỘT HỒI của ĐOÀN PHÚ TỨ

(Tiếp theo)

XUYẾN — Thế nào, anh định trêu tôi hay sao mà cứ ngồi lì ra đấy ? Anh có định tự sét hay không ? Nếu anh muốn chết thực, thì về nhà mà chết, chứ sao lại chết ở đây ? Thôi, anh đi đi, mau lên (*kéo tay Minh dậy*). Nếu anh khôug có nhà cửa gì thì anh ra đường mà chết, mặc anh.

MINH—Nếu cô không cho tôi chết ở đây,tôi sẽ chết ở ngay bực cửa nhà cô.

XUYẾN — Không, anh khôug được làm thế.Vô lý lắm.Nhà anh ở phố nào?

MINH (*lắc đầu*) — Quên mất rồi. Nếu tôi muốn về thì hỏi lính cảnh sát, họ sẽ chỉ đường cho. nhưng tôi không muốn về nữa, vì chết ở đây thú hơn. (*Lại ngồi xuống*) Thôi, Xuyến đừng đuổi tôi nữa, vì tôi không đi đâu. Tôi đã nhất định rồi (*xem đồng hồ*) Ba giờ kém năm. Còn ba mươi nhăm phút nữa thôi,... Xuyến có mệt cứ đi nằm, một mình tôi cũng đủ. Để mặc tôi ở cái ghế bành này. Nếu Xuyến tiếc cái ghế, ở nhà tôi có mấy chiếc, Xuyến đến lấy về mà dùng. Mà đừng quên con Toby. Xuyến có thích chó Nhật-bản không? Con Toby đẹp lắm, Xuyến nuôi nó tử-tế đừng để nó gầy đi, tội nghiệp.

XUYẾN — Bây giờ không phải là lúc nói đùa...

MINH — Kìa, tôi có nói đùa đâu.

XUYẾN — Anh có đi ra ngay không thì bảo ?

MINH (*rút hộp thuốc lá, mời Xuyến*) — Camel ?

XUYẾN--Tôi không biết hút thuốc lá!

MINH (*châm thuốc hút*) -- Xin lỗi Xuyến, nhé (*lấy mấy cái kẹo ở túi, đưa mời*) chắc Xuyến biết ăn kẹo !

XUYẾN -- Tôi không biết ăn kẹo !

MINH (*ăn kẹo một mình*) -- Thôi, Xuyến đi uầm đi, để mặc tôi vậy.

XUYẾN -- Thế thì có vô lý không ! Anh ra đường mà hút thuốc lá, tôi không chịu được khói, anh làm tôi ho bây giờ... (*nàng ho mấy tiếng*) Đấy, anh có vứt thuốc lá đi không ?

MINH (*rụi tắt điếu thuốc*) — Xin chiều ý.

XUYẾN — Ô hay ! anh có đi ngay đi không ? (*Minh chống đầu vào tay, không đáp, hai mắt nhắm nghiền*), Tôi gọi đội xếp đến thì anh đừng trách.

(*Nàng cởi kimono toan mặc áo dài*).

MINH — Ừ, hay cô đi gọi đội xếp đi để mặc tôi ở đây một mình. Nhưng khi đội xếp tới, thì tôi đã chết rồi. Nghĩa là thế nào tôi cũng chết ở đây.

XUYẾN (*Lại bỏ áo xuống, và vớ lấy chiếc kimono*) — Tôi không thấy một người nào vô lý và đáng ghét như anh. Cái lối gì lại đến nhà người ta rồi đòi chết ở đấy. Sao anh không đập cửa nhà bên cạnh mà vào, lại đến quấy rầy tôi.

MINH — Tại anh Sâm anh ấy ném tôi vào đây, chứ tôi có định vào đâu.

XUYẾN -- Phải, chỉ còn nước tôi mời anh vào nữa.

MINH -- Vả lại, lỗi ở cô chứ. Ai bảo cô để ngỏ cửa. Nếu cô đóng cẩn thận....

XUYẾN — Bây giờ lại là lỗi tại tôi ! Lát nữa anh tự tử cũng là lỗi tại tôi chắc.

MINH — Phải, vì cô đã không khéo ngăn được tôi.

XUYẾN — Việc gì mà tôi ngăn anh.

MINH — Thế thì cô cứ để mặc tôi mà. Cô đi ngủ đi !

XUYẾN (*vật mình xuống ghế bành, rầy rụa lên*) — Thế này thì có khổ không ! thôi tôi van anh, anh đi đi. Tôi lạy anh trăm lạy, đừng quấy rầy tôi nữa. (*Minh không đáp. Một lát*). Nhưng mà tại sao anh muốn chết ?

MINH -- Tôi chỉ lấy làm lạ là tại sao

tôi lại còn sống đến bây giờ. Chứ chết thì có gì lạ ? Ừ,sống để làm gì kia chứ ?

XUYẾN-- Chắc anh có một mối thất vọng gì, nên mới chán đời đến thế ?

MINH -- Thất vọng nghĩa là gì ?

XUYẾN -- Hay anh lại mắc vào một truyện tình duyên chứ gì. Anh phải biết, đàn ông mà tự tử vì tình thì hèn lắm.

MINH — Không những hèn, mà lại ngu nữa. Tình là cái quái gì ? Đời bây giờ còn có ai vì tình mà chết nữa đâu. Này em Xuyến, em có thể nào chết vì tình không ?

XUYẾN — Chả đời nào ! mà em chả bao giờ chết vì cái gì hết.

MINH — Thế thì em dại lắm. Nhưng thế nào cũng có ngày em khôn hơn, vậy anh khuyên em ngày đó nên dùng *cyanure de mercure*, công hiệu lắm.

XUYẾN — Nghe anh nói mà rùng mình !... Hay là anh buồn vì gia-đình ?

MINH — Ai bảo em là anh buồn ? Mà anh làm gì có gia-đình ! Nhưng mà, lạ quá, sao em hỏi anh nhiều thế ? Đi ngủ đi, để mặc anh.

XUYẾN — Anh điên quá. Ai lại tự tử như thế bao giờ. Anh thử nghĩ lại xem. Con người ta ở đời, ai cũng có khi buồn, khi chán, nếu cứ mỗi lúc...

MINH — Ba giờ mười ! Còn hai mươi phút nữa !

XUYẾN — Em không muốn anh chết như thế đâu. Em sợ lắm anh ạ. Em chưa trông thấy ai chết bao giờ..

MINH — Thì em sẽ trông thấy anh chết chứ sao ? Rồi độ 5 phút sau, em sẽ quen đi, không sợ nữa. Anh sẽ chết ngoan ngoãn như một đứa bé con, có gì mà sợ. (*Một lát*).

XUYẾN — Em làm thế nào để ngăn anh được bây giờ, hử anh ? Anh kể cho em nghe những nỗi buồn của anh, may ra em khuyên giải anh được chăng ?

MINH — Nhưng, mà anh có buồn gì đâu ?

XUYẾN — Thế thì tại sao anh lại không muốn sống nữa ?

MINH — Anh cũng không hiểu nữa !

XUYẾN — Anh định tâm từ bao giờ ?

MINH — Từ bốn giờ chiều hôm nay.

XUYẾN — Thế thôi à ?

MINH — Đêm hôm qua anh còn đi xem chớp bóng với các anh em bạn và một lũ nhân tình, vào chạc tuổi em, và cũng ngoan ngoãn như em.

XUYẾN — Thế rồi làm sao nữa ?

MINH — Thế rồi hết. Vì anh Sâm đã kể cho em nghe nốt đoạn cuối rồi.

XUYẾN — Có giỏi hiểu được truyện của anh !

MINH — Nhà em có nước uống không ? Cho anh một cốc lớn. Không, anh chưa uống thuốc độc đâu mà, đừng sợ. Đã đến ba giờ rưỡi đâu. Khát lắm. (*Xuyến đưa cốc nước*) Cảm ơn. (*Minh uống một hơi*).Hừ,tốt quá.Nhưng vẫn còn khát. Em có khát không ?

XUYẾN — Không.

MINH—Sao anh khát thế không biết?

XUYẾN — Tại anh uống nhiều rượu quá. Có hai anh mà em thấy gọi *champagne* đến mấy lần. Bận sau anh uống ít chứ.

MINH (*cười gằn*) — Bận sau !

XUYẾN — Anh đã hết say chưa ?

MINH — Em thấy anh say à ? Thế thì sướng quá nhỉ. Anh chỉ sợ chưa say, vì anh vẫn định chết trong khi say túy lúy, không biết trời, đất gì cả.

XUYẾN — Thế thì anh hết say rồi, còn chết làm gì nữa ? Cho em gói thuốc, rồi anh đi về, cho em nghỉ.

MINH (*đưa gói thuốc lá Camel*) — Sao em bảo không biết hút thuốc ?

XUYẾN — Không, thuốc độc kia ?

MINH — Xuyến cũng muốn chết à ? Nhưng mà đây chỉ đủ cho một người thôi.

XUYẾN — Anh cho em xin.

MINH — Xuyến quẫn trí rồi ! Thôi, đi ngủ đi em, hai mắt đã díu lại rồi kia mà, còn chịu khó thức mãi.

XUYẾN — Anh hứa với em là anh không tự-tử nữa, đi !

MINH — Xuyến đẹp quá nhỉ. Trong chiếc *kimono*, trông em như một cô tiểu thư Nhật-bản...

XUYẾN—Anh đừng đánh trống lảng.

MINH — Không, thực đấy, Xuyến đẹp lắm. Nếu ngày mai anh chưa chết, anh sẽ yêu em suốt đời. Em Xuyến, em có để cho anh yêu em không ?

XUYẾN (*ngồi lại gần Minh*) — Anh thấy em đẹp thực à ?

MINH — Anh nói dối em làm gì ?

XUYẾN — Có thể vì em... mà... mà anh thôi không tự-tử nữa hay không ?

MINH (*nắm tay Xuyến*) — Da thịt em mát quá nhỉ. Em bao nhiêu tuổi ?

XUYẾN — Anh thử đoán xem.

MINH — Mười chín ?

XUYẾN— Không,em hai mươi tuổi.

MINH — Em trẻ nhỉ. Em đã có bao nhiêu tình nhân rồi ?

XUYẾN — Chỉ bậy ! Em đứng đắn chứ không như ai, anh đừng tưởng...

MINH — Kìa, tại sao có tình nhân lại không đứng đắn ?

Mới lại

PETROMAX

N· 900. — 100 Bougies
1 lít dầu hôi đốt
đặng 26 giờ

N 821. — 200 Bougies.
1 lít dầu hôi đốt
đặng 18 giờ

N· 826. — 300 Bougies.
1 lít dầu hôi đốt
đặng 12 giờ

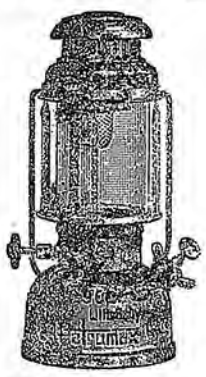

ĐÈN MANCHON KIỂU MÓ'I RẤT TỐI TÂN

Giòng giõi chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu săng — Rất tinh xảo, rất lịch sự, rất bền bĩ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đặng ngoài mưa gió — Sài đèn **Petromax** rất được tiện tận, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chúc chắc đều gì, ai cũng có thể đốt được — Các nhà sài đèn manchon thiện nghệ đều công nhận đèn hiệu **Petromax** là tốt hơn hết — Đèn **Petromax** có bảo kiết luôn luôn.

Établissements DAI-ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :

PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v. v. *Đồ phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đủ.*

N° 29 Bd TỔNG-ĐỐC-PHƯƠNG. — CHOLON

XUYẾN (*vùng dậy*) — Không nói truyện với anh nữa. Anh đi về đi.

MINH — Em không muốn anh yêu em à? Ô hay!... Thôi, em đi ngủ đi vậy, nhưng đừng đuổi anh nữa, vì chỉ còn có mười phút nữa...

XUYẾN — Gớm, xin anh đừng nói đến truyện tự-tử nữa...

MINH — Vậy em đừng đuổi anh đi thì anh không nói đến nữa.

XUYẾN — Ừ. thế cho phép anh ngồi đấy, nhưng anh không được tự-tử nữa, nhé?

MINH—Thế thì anh ngồi đây làm gì?

XUYẾN — Làm gì mặc anh, nhưng không được... Anh không biết làm gì cho qua thì giờ ư? Đây, báo đây anh xem, tiểu thuyết đây anh đọc đi, và nếu anh biết khâu thì anh viền nốt hộ em mấy chiếc mùi xoa này đi.

MINH — Không, không, anh chẳng làm gì sốt, anh ngồi yên để ngắm em cho đến...

XUYẾN — Ngắm em mà quên được chết ư?

MINH — Có lẽ, vì em đẹp lắm.

XUYẾN — Em không thích nghe những lời tán tỉnh đâu.

MINH — Không, anh không biết tán tỉnh là gì cả. Chỉ biết thấy em đẹp thì khen đẹp...

XUYẾN — Anh hứa với em...

MINH — Cái gì kia?

XUYẾN — Em đã nói ban nãy rồi.

MINH — Em nói bao nhiêu thứ, anh nhớ thế nào được.

XUYẾN — Anh đừng chết nữa.

MINH — Thế thì đến ba giờ rưỡi, anh biết làm cái gì? Rồi cả ngày mai, ngày kia, nếu không chết thì khó nghĩ quá. Làm gì trong những ngày dài đằng dẵng ấy.

XUYẾN — Hay là... anh nợ nhiều lắm, phải không?

MINH (*cười*) — Anh chưa hề vay ai một xu nhỏ bao giờ.

XUYẾN — Hay là anh yêu ai mà... không được thỏa nguyện...

MINH — Chưa có người đàn bà nào anh yêu mà từ chối anh cả. Như Xuyến chẳng hạn, như anh yêu Xuyến thì Xuyến có cự tuyệt anh không?

XUYẾN — Không nói truyện em, nói truyện anh kia!... Anh... anh bao nhiêu tuổi?

MINH — Hai mươi nhăm. Nếu đợi chết già thì ít ra cũng hai mươi nhăm năm nữa, lâu quá.

XUYẾN — Anh không có mục đích gì ở đời ư? không có hy vọng gì ư?

MINH — Hy vọng thì anh không bao giờ nghĩ đến, nhưng mục đích thì có, cũng như mọi người, là... sống để đợi chết. Nhưng anh nóng ruột lắm, không đợi được nữa.

XUYẾN — Anh cố yêu... một người nào, hay là yêu một cái gì đấy, để quên đi chứ.

MINH — Anh chả yêu ai. Cố thì khó lắm.

XUYẾN — Thế thì anh đáng thương lắm nhỉ?

MINH — Xuyến có yêu ai bao giờ không?

XUYẾN — Không.

MINH — Thế sao...?

XUYẾN — À, có.

MINH — Ai?

XUYẾN — Anh hỏi làm gì?

MINH — Mới hay đã lâu?

XUYẾN — Đã lâu.

MINH — Ai?

XUYẾN (*chỉ lên một chiếc ảnh*) — Nhưng thôi rồi. Anh ấy lấy vợ được ba tháng nay.

MINH — Thế anh ấy bỏ em... Tồi quá nhỉ. Bỏ em để lấy vợ thì ngu quá. Bây giờ em có yêu ai không? (*Xuyến lắc đầu*) Thế thì Xuyến yêu quách ngay anh đi có được không? Phải đấy, yêu anh đi, Xuyến ạ, thì anh sẽ... sẽ thôi không chết nữa.

XUYẾN — Anh không chết nữa? Thực chứ? Anh thề đi?

MINH (*lấy gói thuốc độc, ngắm nghía một lát*) — Nói đùa đấy... Thế nào anh cũng chết... Nhưng mà Xuyến... Xuyến đẹp quá nhỉ. Xuyến có yêu anh không đã.

XUYẾN — Để em còn nghĩ xem... Nhưng mà anh hãy đưa gói thuốc kia cho em.

MINH — Để anh cũng còn nghĩ. (*Phân vân một lát, Minh xem đồng hồ*) Chết chửa! quá ba giờ rưỡi rồi. Thôi, chào em ở lại nhé, anh...

XUYẾN (*nắm lấy tay Minh*)—Không. không, em van anh, đừng nên thế, anh Minh!

MINH — Em ngăn anh làm gì? Em có lợi gì mà giữ anh?

XUYẾN — Nhưng em không muốn trông thấy anh chết. Em sợ lắm.

MINH — Thì em quay mặt đi vậy. Hay là em nấp vào sau cái bình phong kia. bao giờ anh nấc lên một cái thì em quay lại.

XUYẾN (*run sợ*)— Không, anh Minh ơi, cho em gói thuốc, cho em xin...

MINH — A, hay là thế này. Em mặc áo vào.

XUYẾN — Để làm gì?

MINH — Em đi trình cảm, trong khi ấy thì...

XUYẾN — Không, không, anh không được làm thế. Anh muốn chết, em không dám cản, nhưng mà ít ra anh cũng nể em mà hoãn lại đến... đến mai chẳng hạn. Phải, đến mai anh hãy chết, cũng không muộn gì kia mà. Bây giờ... Bây giờ...

MINH — Đến mai sợ anh lại quên đi mất.

XUYẾN — Kia, thế ra anh chưa quả quyết sao? Khi người ta đã nhất định chết, thì không bao giờ người ta quên cả.

MINH — Ừ, em nói có lý.

XUYẾN— Ngày mai, ban ngày ban mặt, em không sợ nữa, anh sẽ cho em đến xem anh chết. Nhưng bây giờ thì anh đưa gói thuốc đây.

MINH (*đưa gói thuốc độc*) — Ừ, thì để đến mai vậy. Nhưng mà anh có chết cũng chỉ chết ở đây thôi, vì anh đã nhất định.

XUYẾN — Được, chết ở đây cũng được. Em sẽ mua thuốc phiện với dấm thanh cho anh, còn gói thuốc này để em vứt đi nhé. (*Nàng ném gói thuốc độc qua cửa sổ, rồi khép cửa sổ lại*) Thế là xong. Thôi, bây giờ anh có buồn thì... à, em cho anh xem quyển *album* ảnh của em. Nhiều ảnh đẹp lắm kia. Anh cầm lấy. Để em bổ cam anh sơi

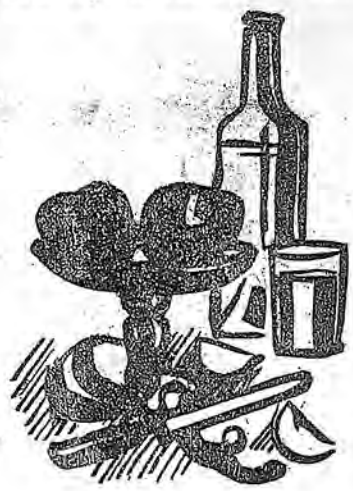

nhé? Anh có thích ăn cam không? hay là ăn lê hơn.

MINH — Cam hay lê cũng được. Nhất là em cho anh một cốc nước với một miếng đường. Anh vẫn còn khát.

(*Xuyến nhanh nhẹn đi lấy cam, lê, nước, đường đưa cho Minh*).

XUYẾN — Bây giờ em mới hoàn hồn, anh ạ. Anh vừa làm em sợ không còn hồn vía nào cả. Anh thử tính, em có một mình, mà anh nằm anh chết ở phòng em thì em cũng đến sợ mà chết theo mất.

MINH — Em không thích chết à?

XUYẾN—Ai lại thích chết bao giờ! Sống ở đời, tuy nhiều lúc buồn, khổ, nhưng còn hơn là chết. Vả lại, em còn nhiều hy-vọng lắm...

MINH—Thế kia! Em hy vọng những cái gì, thử nói cho anh nghe?

XUYẾN — Không thể nói hết được, vì nhiều lắm.

MINH — Hy vọng được trúng số mười vạn? lấy được chồng ngoan? hy vọng có nhiều con nhiều cháu...?

XUYẾN— Ồ, chả cần phải đến thế. Này nhé, ví dụ em sắp lĩnh lương, em hy vọng sẽ may một cái áo mầu cỏ non, thế mà em chỉ sợ chết không được mặc áo. Có khi suốt một ngày em chỉ đợi tối đến để nhẩy mấy bước *tango* mà em tập ở nhà. Chỉ có thế thôi, anh ạ, cũng đủ làm em sợ chết.

MINH — Lạ nhỉ, em Xuyến hay đấy, Như bây giờ chẳng hạn, anh hứa sẽ may cho em nửa tá áo mầu mà em thích, thì em nghĩ sao? Thực đấy, sáng mai em đi chọn hàng với anh, rồi anh may biếu em mấy bộ quần áo, và một chiếc áo *kimono* khác nhé?

XUYẾN — Cám ơn anh, nhưng mà em chả lấy của anh, vì em không quen biết anh mấy.

MINH — Không, anh đã biếu thì em phải nhận, cho anh vui lòng.

XUYẾN — Anh sẽ không... sẽ không tự tử nữa nhé?

MINH — Cái đó thì chưa chắc, nhưng mà anh có thể chiều ý em mà hoãn lại cho đến khi nào không hoãn được nữa. Vả ngày mai thì anh hứa với em là anh không tự tử, cả sáng mai lẫn chiều mai. Tối mai, có lẽ anh lại gặp em ở « Mikado », và anh sẽ sống một ít bữa để được trông thấy em mặc lần lượt cả sáu bộ áo mà anh biếu em.

XUYẾN (*cười*) — Nếu còn một bộ em chưa mặc đến...

MINH — Thì anh sẽ đợi đến khi nào em đã mặc rồi...

XUYẾN — Anh thề đi.

MINH — Anh xin thề bằng danh-dự.

XUYẾN — Thế thì mỗi năm em chỉ mặc một bộ thôi. Anh sẽ sống ít ra là sáu năm nữa. Và bộ cuối cùng em sẽ không bao giờ mặc đến.

MINH — Không, em không được làm thế. Em làm thế thì có ích gì? Sao em lại cứ muốn để anh sống mãi làm gì?

XUYẾN — Không biết. Nhưng mà em không muốn ai chết cả. Người nào tự tử thì em ghét vô cùng.

MINH — Em vô lý quá.

XUYẾN — Vâng, em vô lý. Nhưng anh hãy uống nước đi đã, rồi ăn cam với em. Rồi xem ảnh ở trong *album* của em, rồi em sẽ cắt nghĩa cho anh, Mấy giờ rồi, anh?

MINH — Gần bốn giờ.

XUYẾN — Có lẽ anh Sâm cũng sắp lại đón anh.

MINH — Thế thì có khổ không Minh quên đứt đi mất! Biết nói với Sâm thế nào? Nó đến, nó sẽ thấy mình chưa có tí gì là chết cả.

XUYẾN — Anh ấy có mong anh chết đâu.

(*Xem trang sau*)

THỤT RỬA GIÚP!!! *Các bạn tới nhà mua thuốc* **Lậu, Giang-Mai — Biếu** *thêm thuốc thụt các bạn ở xa. — Tính giá đặc biệt với anh em lao-động.*

Lậu. — mới mắc: buốt rát ra nhiều mủ, có khi lẫn cả máu dùng thuốc số 3 — **kinh niên:** tiểu tiện thông có vẩn, ít mủ hoặc sáng ra một vài nhọt dùng thuốc số 7. — **chưa rứt nọc:** khi rảo mủ, nước tiểu có mảng rớt, quy đầu rớt, — ra rãi gà hoặc buồn ngứa trong ống tiểu, dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều giá 0$60 một hộp. — Khi khỏi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỏi xương, hoặc gi-tinh mộng-tinh thì dùng.

« Kiên-tinh-tư-thận hoàn » mỗi hộp uống 5 ngày giá 1$50.

Giang-Mai: Lên mụn ở quy đầu, phát hạch (soài) hoặc lở toét khắp mình mọc mào-gà, hoa-khế rật gần rật thịt đau xương rụng tóc, rức đầu, lưng lay răng hay thối mồm, cù-đinh, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khỏi chắc chắn giá 1$00.

Đàn-bà lậu: 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (*vagin*) và ống tiểu (*urèthre*). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buốt rức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (*voie vaginale*) thì khác, nghĩa là không buốt rức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư, thỉnh thoảng mấy thấy hơi rức và nóng ở cửa mình. Để quá trùng ăn vào tử cung, buồng trứng thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1$20 và Cao hút độc trừ khí hư số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Huế (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tinh, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, đan, hoàn, tán chữa các bệnh người lớn trẻ con. — **Đại-lý:** *Sinh-Huy Dược-điếm* 59 Rue de la gare Vinh

MINH — Nhưng mà anh đã hứa thế nào đến ba rưỡi cũng tự-tử.

XUYÊN — Hứa gì lại hứa thế ? Mà ai bắt mình phải giữ lời hứa kỳ quặc ấy.

(Bỗng có tiếng gõ cửa. Hai người đều im. Rồi cửa mở, Sâm bước vào).

XUYẾN — Kìa, anh Sâm.

MINH — Lỗi tại anh đấy nhé. Ai bảo anh ném tôi vào đây ?

SÂM — Có thế chứ! Cám ơn Xuyến nhé. Tôi đã định về ngủ đến tám giờ mới lại, nhưng mà nóng ruột quá, không ngủ được. Chỉ sợ anh Minh làm rầy rà cô Xuyến thôi.

XUYẾN — Anh làm tôi sợ hết hồn trong mấy giờ đồng hồ.

SÂM—Xin lỗi Xuyến vậy.Nhưng mà, thế nào,sao Minh lại ném ra đường...? *(giơ ra gói thuốc độc vừa nhặt ở trước cửa).*Nhất định rồi chứ? Gói thuốc này bây giờ thành ra vô dụng rồi chứ ?

MINH — Chưa chắc. Nhưng anh nhặt được, tôi xin biếu anh. Biết đâu từ giờ đến tối mai nó lại không giúp anh được việc.

SÂM (*cười, bỏ gói thuốc vào túi*) — Ừ, biết đâu đấy. Trong ba chúng ta, người chết sau cùng biết đâu đã không phải là anh.

MINH — Nhưng mà điều chắc chắn, là tôi sẽ không ngăn trở công việc của ai hết, và nếu anh có muốn chết,tôi sẽ có đủ nhã nhặn mà để mặc anh, chứ không can thiệp đến một chút nào.

SÂM — Thế bây giờ thì sao đây ? Đi chứ ?

MINH — Ừ phải, để cho Xuyến ngủ một chút, kẻo tội nghiệp.

XUYẾN — Cám ơn các anh, em không buồn ngủ nữa. Các anh ngồi đây với em cho đến sáng hãy về, kẻo em sợ lắm,vì một đêm chỉ nghe những truyện chết, với tự tử. Anh Sâm ngồi chơi và ăn cam, ăn lê đi ? Các anh có khát không ?

MINH — Anh vẫn còn khát.

SÂM — Anh cũng thế.

XUYẾN — Thế thì để em đun nước pha trà nhé.Phải đấy.Các anh bổ cam, gọt lê lấy nhé.

(Nàng thắp đèn cồn để đun nước. Minh và Sâm bắt đầu ăn cam và lê. Hai người nhìn nhau. Sâm cười có vẻ bằng lòng lắm. Minh thì nhún vai một cách chán chường. Xuyến đặt ấm nước xong, quay lại nhập bọn).

SÂM (*bỗng đứng dậy*) — Thôi, xin phép Xuyến nhé, tôi phải về ngay...

XUYẾN — Kìa, anh...

MINH — Để cho anh ấy đi, vì anh ấy có...

SÂM (*nháy Minh*)— Có việc rất cần..

XUYẾN — Lại một ông bạn khác sắp tự tử phải không ?

SÂM — Ồ, không.

XUYẾN — Dẫu có, cũng xin anh đừng ném vào nhà tôi nữa đấy.

(Xem tiếp trang 14)

MAI HƯƠNG VÀ LE PHONG

(Tiếp theo)

ĐẾN đây, người thuật truyện cần phải nói ngay để độc giả biết rằng lúc đó Lê-Phong thấy mình chết thực. Anh tin rằng anh sẽ chết, và sau khi thấy cái kim tiêm qua mấy lần áo đâm nhói lên ngực anh, anh liền tự bảo mình rằng :

— Thôi, thế là xong truyện.

Rồi mắt anh hoa lên, dần dần tối sầm lại. Đầu thấy nặng một cách dữ dội. Toàn thân bải hoải, bủn rủn, yếu đuối không biết chừng nào. Phong cố trống cưỡng cái sức tối tăm, cái sức ghê gớm mà anh gọi là sự chết, cố ống thêm lấy một vài giây phút nữa, nhưng không thể được. Không đau đớn, Phong ngã gục xuống, đầu đâm chúi xuống sàn gác và tự đó nằm yên như một khúc cây.

XX. THẾ RỒI...

Bởi thế, cách đó chừng ngót mười phút về sau, Phong mở mắt ra, ngơ ngác nhìn chung quanh ra vẻ kinh ngạc lắm.

Anh chớp mắt luôn mấy cái,bụng bảo dạ:

— Quái ! Mình chưa biết chết hay sao ? Rồi lại nghĩ :

— Rõ ràng cái kim đã phạm tới mình... Mà rõ ràng mình thấy mình không sống nữa... Thế mà...

Anh cựa mình mấy cái, chân tay vẫn bị trói chặt, giây thừng ăn lằn vào da thịt anh. Phong càng cựa càng thấy đau, nên lại nằm im nghe ngóng huyết mạch lưu thông trong người.

— Không, ta vẫn còn sống thực...

Anh lẩm bẩm nói thế, rồi bật cười ngoái cổ trông lại, vì anh vừa thấy tiếng động ở phía tường trong. Lê-Phong hỏi :

— Biên ?

Và phải nhắc lại tiếng gọi lần thứ hai, mới có tiếng se sẽ đáp :

— Dạ.

— Thế nào, mày có lê lại đây được không ?

— Con bị trói chặt quá... Cố mãi mới lôi được cái rế chúng nhét vào miệng... Mà, cậu không việc gì ư ? Con đã tưởng cậu...

— Tưởng tao chết rồi, chứ gì ? Tao cũng tưởng thế. Đến bây giờ mới thực biết là chưa chết...

Rồi Phong cất tiếng cười làm như việc vừa rồi là đáng tức cười lắm.

— Chết ! Sao cậu cười to thế. Nó biết thì sao ?

— Ai ?

— Bọn du côn ở tiệm này.

— Không sợ.

— Sao không sợ ?

— Vì không còn một mống nào ở đây hết. Chúng giết xong tao tất nhiên phải giải tán, tất nhiên phải bỏ chỗ sào huyệt này... Kể ra thì bọn chúng cũng khôn-ngoan lắm. Công việc làm cẩn trọng chu đáo như một bài tính... Nếu không vì một sự tình-cờ mà đến tao cũng chưa hiểu được, thì cậu mày chết thực rồi, chứ không còn nói truyện với mày bây giờ được đâu...

Anh lại cười, hai mắt vui-vẻ nhìn Biên.

Cả hai thầy trò vẫn bị trói nằm cách xa nhau. Nhưng xem ra Phong không lấy làm khó chịu. Biên hỏi :

— Nhưng sao lúc nẫy cậu lại ngã gục xuống thế ? Cậu làm con lo quá...

— Tao cũng không hiểu nữa. Có lẽ cái chết tao trông thấy gần quá, tao tin rằng thế nào cũng chết, nên...«tự kỷ ám thị...»

— Tự kỷ ám thị ?

— Ừ, mày không biết được điều bí-mật ấy. Nhưng không hề gì... Có lẽ tinh thần tao vì hoạt-động dữ quá, tao lại dùng nghị lực nhiều quá để tỏ ra mình can đảm trước cái chết, nên đến phút cuối cùng, tao ngất đi...

Rồi Phong lại vui vẻ nói rất nhiều, nói những câu lý luận viển vông không ăn nhập với tình thế lúc đó. Biên đã tưởng anh ta hóa điên, như người ta thường hóa điên sau những trường hợp kinh-hoảng như thế. Nhưng khi Biên chú ý thì biết Phong tuy miệng vẫn nói mà trí thì như đang thầm tính một việc gì.

Một lát, Phong reo lên một tiếng to và nói :

— Được rồi !

Biên trông lại thì đã thấy Phong đứng thẳng lên, bao nhiêu mối giây trói chân tay anh, anh đã cởi ra được hết. Phong cười bảo đầy tớ:

— Phải thú thực rằng bọn gian ác kia trói người cẩn thận lắm. Cũng là một nghệ thuật đấy. Nhưng may phép, gỡ trói của tao cũng là một khoa học khá thần tình.

Rồi anh lấy gân tay làm mấy cái cử động thể thao; nắn các bắp thịt mình, ra vẻ đắc ý :

— Vẫn khỏe mạnh, vẫn dẻo dai... Có lẽ (anh giơ cái kim tiêm mà anh rút ở phía ngực soi lên ánh sáng), có lẽ thứ thuốc độc trong này đối với máu người khác thì nguy hiểm, mà đối với Lê-Phong có lẽ là thứ thuốc bổ cũng nên.

Anh soay cái kim tiêm đủ các chiều. Lúc soi dọc, lúc xem ngang, như người nhà nghề đang xem một viên ngọc quí.

Đôi mắt tươi sáng của anh trước còn lóng lánh, sau im lặng mơ màng, rồi sau cùng như đắm hẳn vào trong những hình ảnh xa xôi. Anh lẩm bẩm như tự nói cho mình nghe :

— Phải rồi. Chính cái kim này, chính cái kim tiêm này ta bắt được trong trường cao-đẳng... Rồi sau lại chính cái kim tiêm này lọt vào tay Mai Hương... Ồ lạ lùng ! lạ lùng không biết ngần nào... Có thể thế được không ? Ta có nên tin những điều vô lý như thế không ? Mai Hương ! phải, Mai Hương đã xếp đặt những việc này, bao nhiêu trường hợp, bao nhiêu mưu cơ... Phải, tất cả mọi điều kỳ bí, đều một tay người con gái ấy gây nên cả...

Anh im lặng ngồi xuống phản gỗ, trầm ngâm theo đuổi những ý tưởng đang sôi nổi trong trí anh... Trong bốn, năm phút đồng hồ, anh hình như quên cả sự thực hiện.

Thốt nhiên, anh quay lại gọi :

— Biên !

— Dạ.

— Đi.

— Đi đâu kia ?

— Đến chợ Hôm. Mau lên... Lúc này mới là lúc kịch liệt... Mau lên, ra theo tao...

— Nhưng...

— Còn nhưng cái gì nữa ?

— Nhưng con bị trói thế này thì dây thế nào được.

— Ừ nhỉ, tao quên ẳng đi mất... Vì Biên ạ, vừa rồi tao đoán thấy nhiều việc lạ lắm, lạ quá, trí tao như bị kích thích dữ dội. tao thích quá.

Vừa nói, anh vừa cẩn thận cởi trói cho Biên :

— Tao sung sướng quá... Tao mới tìm ra một bộ mặt khác của Mai Hương ! Thế nào tao cũng sẽ biết nó là ai, là thứ người thế nào... Phải, Mai Hương lần này thì quyết không khỏi tay ta, nếu không...

Mặt Lê Phong có vẻ cương quyết lạ thường. Anh giơ tay lên nói một cách trịnh trọng :

— *Nếu không, ta không còn mặt mũi nào mà sống nữa.*

(Còn nữa) **Thế-Lữ**

TRỪ TUYỆT BỊNH SIỂNG

thuốc **SIỂNG**

Hiệu NHÀNH - MAI

Ai dùng thuốc nầy không hết bịnh, của một tôi thường mười, và dám làm giấy cam-đoan cho mỗi vị dùng thuốc HAY VÔ SONG GIÁ 0$30.

Bịnh Siểng uống thuốc này vào thì hết liền (kỵ-thai)

Qui vị mắc phải chứng bịnh siểng. Dẫu đau lâu,dầu nặng thế nào, dùng đến thuốc nầy trừ tuyệt bịnh, hiệu nghiệm như thần. Chứng siểng sinh ra bởi đàm lạnh đóng trong lỗ phổi, phổi không thông, hơi thở khò khè. Đàm lạnh càng nhiều, bít lỗ phổi, thì hơi thở càng khó khăn mệt nhọc, người bịnh bức rức khó chịu vô cùng. Người yếu sức gặp lúc đàm nhiều phổi bị nghẹt, thở không kiệp phải chết đuối. Vậy khi siểng, bất luận đau lâu hoặc mới phát dầu nặng nhẹ thế nào, dùng đến thuốc nầy hiệu nghiệm như thần, uống vào, đàm hạ, hết siểng tức thời. Khắp nơi có bán, nơi chỗ đại-lý NHÀNH-MAI. Mua sỉ do nơi nhà thuốc NHÀNH-MAI 298 Paul Blanchy boite postale N· 63 SAIGON.

Giá mỗi ve 0$30

Hanoi : do nơi NGUYỄN-VĂN-ĐỨC 11, rue des Caisses — *Huế :* VIỄN-ĐỆ 11, quai de la Susse — *Pnompenh :* HUYNH-TRÍ 15, rue Ohier — *Vientiane :* LÊ-XUÂN-MAI Âu-Ba — *Vinh :* VĨNH-HƯNG-TƯỜNG 77, rue Sarraut

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

ENTIÈREMENT REMIS A NEUF

Changement de Propriétaire

Sa cuisine est réputée la meilleure du Tonkin.
Le Restaurant de la Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à partir de 1$20
Chambres R. P. Bert — 1.50
Chambres dans Pavillons et Parc Splendide, unique à Hanoï.

Charles GUILLOT, *Propriétaire - Gérant*

TIÊU SƠN TRÁNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HƯNG

(Tiếp theo và hết)

TRÊN ĐƯỜNG THIÊN LÝ

AI năm sau.

Một hôm, trời đông đã về chiều, trên con đường thiên lý, một thiếu niên tráng sĩ buông lỏng cương thong thả cho ngựa đi về phía nam.

Vẻ mặt chàng buồn rầu, chán nản. Y phục chàng đầy bụi và bùn.

Đến phố phủ Lý-nhân, chàng dừng ngựa trước cửa một tửu quán, vào đó ngủ trọ một đêm để mai đi Nam thành sớm.

Chàng đương ngồi nhấm rượu, đăm đăm suy nghĩ đến những sự biến cố của một cuộc đời vô định, thì ở ngoài đường lại có tiếng ngựa hí.

Rồi theo đêm tối, theo luồng gió lạnh và hạt mưa phùn, một trang thiếu niên tuấn tú quăng mạnh mình vào trong quán :

— Sắp rượu mau, bớ chủ quán. Ta vừa đói vừa rét đây !

— Dạ !

Nghe giọng nói trong trẻo của khách mới đến, người ngồi uống rượu phải ngửng đầu trông lên. Chàng sung sướng cười bảo tửu quán :

— Lấy chén, lấy đũa bát để công tử cùng ngồi uống rượu với ta cho vui.

Rồi chàng quay ra lễ phép nói với người kia :

— Thưa công tử, công tử cho phép tôi được hầu rượu công tử đêm nay.

Một cái mỉm cười đi theo liền chữ « đêm » có biết bao nhiêu nghĩa, khiến người mới đến hiểu ngay. Chàng lại gần thì thầm :

— Hiền huynh !

Người kia cũng thì thầm đáp lại.

— Hiền hữu.

Thì ra ngẫu nhiên Quang Ngọc và Nhị Nương gặp nhau ở một tửu quán.

Cơm rượu xong, chủ quán thấy hai người thân mật với nhau liền hỏi :

— Thưa hai công tử ngủ riêng giường hay cùng một giường ?

Nhị Nương phá lên cười đưa mắt liếc Quang Ngọc, rồi đáp :

— Ta không quen ngủ chung với ai bao giờ. Nhưng bác quán cứ đi ngủ trước, để chúng ta bàn luận văn chương, nghe !

— Dạ.

Đêm đã khuya, hai người còn thì thào nói truyện.

Nhị Nương thuật với Quang Ngọc công việc điều tra của nàng về tung tích Phạm Thái : nào chàng mê man say đắm Quỳnh-Như, nào Quỳnh-Như tự tận vì chàng. Quang Ngọc lộ vẻ căm tức trên nét mặt. Chàng hỏi :

— Vậy bây giờ Phạm Thái đâu ?

— Thưa hiền huynh, hai năm nay hắn đi biệt tích, chỉ lẻn về Thanh-Nê có hai lần : một lần để đọc bài khốc văn, một lần để nghêu ngao hát bài triệu linh bên mồ người mệnh bạc.

Quang Ngọc mỉm cười chua chát :

— Không ngờ Phạm Thái mà trẻ con được đến thế nhỉ !

— Vâng, Phạm Thái cũng trẻ con như vần thơ của hắn.

Nhị Nương mở khăn gói lấy đưa cho Quang Ngọc một tập giấy và nói tiếp :

— Đây, tác phẩm của anh chàng mê gái, mà ngu hữu đã sưu tầm được, tuy hãy còn khiếm khuyết nhiều.

Quang Ngọc đọc sơ một lượt, rồi buồn rầu, giận dữ ném tập thơ xuống giường. Nhị Nương thở dài, hỏi :

— Hiền hữu định sao ?

Quang Ngọc hỏi lại :

— Định cái gì ?

— Việc đáng.

Quang Ngọc ngồi yên lặng giờ lâu, ngẫm nghĩ :

— Vận chưa gặp ! Khó lòng quá !

Rồi chàng báo cho Nhị Nương biết rằng Trịnh-Trực đã bị hành hình ở Kinh Bắc. Tửu lâu Bạch-phượng cũng đã đóng cửa, vì các bạn đồng chí tan tác cả, để nơi hội họp kia, phỏng có ích gì !

— Còn Lê Báo ?

— Lê Báo ? Hắn vẫn nương náu ở chùa Yên-Tử trấn Hải-dương. Bây giờ hắn thành thực mộ đạo Phật như một nhà chân tu vậy.

— Thế chúng ta ?

— Chúng ta ? Chúng ta chờ dịp để hành động. Hành động là phận sự của chúng ta. Không hành động, thì đời chúng ta không còn có nghĩa gì nữa, phải không hiền hữu ?

Nhị Nương mỉm cười :

— Thưa hiền hữu, phải lắm.

Quang Ngọc như mê man nói luôn :

— Hành động ! Hành động !

Nhị Nương nhìn chàng, buông một tiếng thở dài não nuột.

Sáng hôm sau, hai người từ biệt nhau : Nhị Nương ngược Bắc thành, Quang Ngọc xuôi Nam thành, hẹn một ngày kia sẽ hội ngộ.

Nhị Nương kim cương ngựa, hỏi với một câu :

— Nhỡ không còn được hội ngộ ?

— Cũng chẳng sao. Vì linh hồn chúng ta bao giờ cũng ở bên nhau. Một người trong bọn ta làm một việc trái với bổn phận, đã tưởng nghe rõ tiếng thống trách của bạn, đã tưởng nhìn thấy cặp mắt nghiêm nghị của bạn. Mà khi ta có một việc đáng thi hành ngay, ta đã tưởng trông thấy cái gật biểu đồng tình của bạn rồi. Vậy thì chúng ta có ở xa nhau đâu ? Tình bằng hữu của chúng ta đã thành một sự thiêng liêng.

Nhị Nương chắp tay vái :

— Vâng, tình bằng hữu của đôi ta !...

Rồi nàng rẽ cương quay đi.

Qua quãng đường gần một khuỷu sông Đáy, nàng văng vẳng nghe có ai hát nghêu ngao. Kim cương ngựa nhìn kỹ, nàng thấy ngồi dưới gốc đề bên bờ sông, một anh chàng câu cá, đầu đội nón tre đan, vai khoác áo lá.

Cho ngựa thong thả bước tới gần, nàng dừng lại ngẫm nghĩa : Người câu cá đưa hồ rượu lên miệng giốc một hơi rồi ngâm :

Sống ở dương gian đánh chén nhè,
Chết về âm phủ cắp kè kè,
Diêm vương phán hỏi rằng : chi đó ?
Be !

Nhị Nương đoán chắc đó là Phạm Thái, nhưng vẫn yên lặng ngồi trên mình ngựa để chờ xem anh chàng chán đời kia còn làm những trò gì nữa.

Thì Phạm Thái lại cao giọng ngâm :

Đưa lời cho tới cung mây,
Sầu này xin giãi cho đây với cùng.
Túi thơ hồng trách ai xe mối,
Đến nửa chừng bỗng nỏi dần ra.
Căm vì một ả trăng già.
Trêu ngươi chi mãi chẳng tha thế này.

Nhị Nương giật cương ra roi phi thẳng.

Nghe tiếng động, người câu cá quay lại, cười lớn :

— Mời khách qua đường hãy dừng vó ngựa nống với ta một hớp rượu ! Ha ha ! Chí lớn trong thiên hạ không đựng đầy một hồ rượu !

Nghĩ một lát, chàng lại cười :

— Ha ha ! Chí lớn trong thiên hạ không đựng đầy hai con mắt mỹ nhân.

HẾT

Khái Hưng

KỲ SAU ĐĂNG

SỐNG CỦA NHẤT LINH

VIỆC PHÁP-LUẬT

nhà cố-vấn pháp-luật chuyên môn
có bằng Luật khoa cử nhân nay ở :
số 83 phố Quan Thánh, Hanoi
(AVENUE GRAND BOUDDHA)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia của v. v...

Giờ tiếp khách { Buổi chiều : từ 5 đến 7 giờ / Buổi tối : từ 8 đến 9 giờ

THẬP-LẠP KIM-ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ-DÀY — PHÒNG TÍCH
Ăn không tiêu, Dầy da bụng, Đầy hơi, Hay ợ, Ợ chua, Sôi bụng Đau bụng, Đau lưng, Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve, nặng 4, 5 ve
LÀ KHỎI HẲN — Mỗi ve to. . . . . 0$35

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG
32, RUE DU PONT EN BOIS (phố cầu gỗ) HANOI
Đại-lý : Haiphong Mai-Lĩnh 60, 62 Paul Doumer - Vinh Sinh-Huy 59 Maréchal Foch — Huế Kim-Sanh dược-cục, My-loi, Cau Hai, gare (Huế) - Hadông Minh-Hưng 64 R. Ng.-hữu-Đỏ.

CHỮA MẮT

y-sĩ LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mờ, cắt, cho đơn mua kính

Phòng khám bệnh: 48 Rue Richaud, Hanoi - Tél. 586

NHÀ THUỐC
LÊ-HUY-PHÁCH
Tonkin — N° 149, Phố hàng Bông — Hanoi

Một nhà thuốc có danh tiếng và tín nhiệm nhất xứ Bắc. Chủ nhân Lê-huy-Phách xem mạch thái-tố rất tinh thông, đoán được sinh tử... Thuốc Lê-huy-Phách bào chế theo khoa học. Bất cứ bệnh gì, khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều khỏi cả.

MỚI ẤN HÀNH HAI CUỐN SÁCH

I. — **Phong tình căn bệnh.** — *Nói rõ những bệnh phong tình, có chụp ảnh các vi trùng của những bệnh ấy.*

II. — **Hai bộ máy sinh dục.** — *Nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà và những bệnh thuộc về tinh khí của đàn ông, có chụp ảnh các bộ phận sinh dục.*

Thực là hai quyển sách rất cần cho Nam, Nữ giới mà chưa từng nhà thuốc nào có đủ tài liệu khảo cứu ra. Ở gần mời lại lấy, ở xa gửi 0$03 timbre imprimé hoặc hỏi xin ở các đại-lý.

Bệnh đàn bà

Huyết hư. — Da xám, mắt sâu, rức đầu, chóng mặt, đau mỏi thân thể, buồn bã chân tay... Nhất là các bà bẩn tính huyết hư hoặc sinh nở nhiều lần tổn hại chân huyết và các cô tuy có hành kinh, nhưng huyết ra rất ít mà sắc huyết tím, nhợt... đều vì khí huyết suy nhược mà làm các bệnh như vừa nói trên. Kịp dùng « Tự lai huyết » số 68, chỉ 1, 2 hộp là huyết xấu đổi được huyết tốt. Thực là phương thuốc Bổ huyết rất đích đáng. Dùng thuốc này, các bà các cô được trăm đường mãn nguyện, thân thể khỏe mạnh, tai mặt hồng hào, gân xương mạnh mẽ. Giá 1$00 một hộp.

KINH BẤT ĐIỀU

Kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc hai tháng một lần hay hai, ba lần trong một tháng mà huyết ra sắc tím nhợt... tức là kém huyết mà mắc bệnh bất điều. Dùng « Điều kinh bổ huyết » số 21, kinh được điều ngay lại bồi bổ thêm được chân huyết nữa. Giá 1$00

BỆNH KHÍ HƯ

Bị di nọc bệnh lậu hoặc dương mai — ra chất nhờn, tiểu tiện khi trong, khi vàng, đau bụng nổi hòn, huyết ra xám, đen, có khi lẫn mủ. Buồn bã chân tay, rức đầu chóng mặt, mờ mắt, ù tai... Dùng « Đoạn căn khí hư ẩm » số 37 (giá 1$00) và « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0$50) chỉ 3, 4 hộp là thế nào cũng khỏi hẳn và lợi đường sinh dục về sau.

Trăm nghìn người đã ơn nhờ hai thứ thuốc này mà có con nối hậu, mọi sự như ý. Có bệnh hỏi qua người đã dùng sẽ biết.

Bệnh đàn ông

Thận hư. — mờ mắt, ù tai, váng đầu, rụng tóc, đau lưng, tiểu tiện khi trong, khi vàng, hoặc sinh ra di tinh, mộng tinh, sậu tinh, nhiệt tinh, lãnh tinh, liệt dương...

Thuốc **Lưỡng nghi bổ thận** số 20 này bào chế rất công phu, có vị phải tẩm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí .. Công hiệu của thuốc này không phải là nhỏ, các bệnh sinh ra vì Thận hư như vừa kể trên, lâu năm lắm cũng chỉ dùng 3 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm. Giá 1$00 một hộp.

BỆNH LẬU

Mới mắc : tức buốt, ra mủ... Kinh niên : tiểu tiện vẩn đục, có cặn ít mủ ướt quy đầu. . dùng « Thuốc năm 1935 » số 70, nặng lắm cũng chỉ hết 8 hộp là cùng, nhất định thế nào cũng khỏi. Giá 0$60.

GIANG MAI

Lở bét quy đầu, phát hạch, lên soài, đau xương giật thịt, mọc mào gà, hoa khế, mới mắc hay đã lâu dùng thuốc số 18, nặng lắm cũng đến 3 lọ là khỏi hẳn. Giá 1$00.

TUYỆT NỌC LẬU GIANG MAI

Tiểu tiện khi trong, khi vàng, khi đục, có vẩn nhoi nhói ở đường tiểu tiện, ướt quy đầu. Bắp thịt rụt, đau mỏi thân thể, tóc rụng mờ mắt, ù tai, đau lưng... Đó là những chứng bệnh của bệnh Lậu hoặc Giang mai chưa tuyệt nọc, phải kíp dùng « Tuyệt trùng » số 12 (giá 0$60) và « Bổ ngũ tạng » số 22 (giá 1$00), vi trùng bệnh sẽ tiêu tán đi hết mà các bệnh vật cũng chẳng còn.

Các nhà đại-lý thuốc Lê-huy-Phách

Haiphong : Nam Tân, 100 Bonnal. **Haiduong** : Phú Văn, 3 Paul Doumer. **Hongay** : Hoàng đào Quý, 5 Rue des Théâtres. **Nam-định** : 28 Rue des Champeaux et 225 Maréchal Foch. **Thái-bình** : Minh Đức, 97 Jules Piquet. **Langsơn** : Lý xuân Quì, 10bis rue du Sel. **Túyhòa** : Nguyễn xuân Thiều. **Quinhơn** : Trần văn Thăng. **Huế** : Vân Hòa 29 Paul Bert. **Vinh** : Sinh Huy 59 Phố Ga. **Saigon** : 109 Rue d'Espagne. **Vientiane** Phan thị Lộc rue Tafforin.

SAU CUỘC KHIÊU VŨ

(Tiếp theo trang 12)

SÂM — Em phàn nàn ư? Anh Minh khó chịu đến thế kia ?

XUYẾN (*nhìn Minh, mỉm cười, mặt hơi đỏ*) — Không, tôi không nói thế, nhưng mà... một anh Minh...

SÂM — Cũng đủ phải không?

XUYẾN — Anh chỉ hay ỡm-ờ ! Tôi có nói thế đâu...

MINH — Tôi xin làm chứng : Xuyến chưa bao giờ nói thế cả.

XUYẾN — Lại anh này nữa !

SÂM — Minh đừng lo vội. Xuyến chưa nói đấy thôi. Nhưng mà rồi cũng nói. Hay là Xuyến nói đi cho anh nghe với...

XUYẾN — Ô hay ! nói cái gì mới được chứ ? Mà anh ngồi chơi một lát đã nào...

SÂM — Nói cái gì à ? Ừ nhỉ, nói cái gì nhỉ? Thôi, em muốn nói gì cũng được, anh về đây (*Sâm ra*).

MINH — Anh ấy bảo phải đấy, Xuyến muốn nói gì cũng được, mà nói đi.

XUYẾN — Cách anh điên thật, điên cả hai. Truyện trò của các anh không có nghĩa gì cả... Mà anh Sâm đi đâu vội vàng thế ?

MINH — Anh ấy về với...

XUYẾN — Với...?

MINH — Với vợ ;

XUYẾN — Anh ấy có vợ rồi ?

MINH — Không, nghĩa là...

XUYẾN — Thôi, mặc anh ấy. Nước sôi rồi, để em pha trà. Anh giọn bàn hộ em...

(*Minh giọn các thứ lặt vặt cất lên mặt tủ buffet, gần chỗ cái ảnh. Minh cầm lấy cái ảnh*).

MINH — Khá đấy.

XUYẾN — Cái gì kia ?

MINH (*chỉ cái ảnh*) — Nhưng phải cái hơi bẽt. Tên là gì ?

XUYẾN — Quên rồi.

MINH — Ư phải, quên là phải. Mà bỏ cái ảnh này đi cũng phải nốt (*Tháo cái ảnh, sé vun*).

XUYẾN — Chết, sao anh lại sé đi ?

MINH — Em tiếc à ?

XUYẾN — Không, nhưng mà...

MINH — Nhưng mà ? (*Xuyến im*) Thôi, để mai anh đền cho cái ảnh khác. Ảnh của anh. Em bằng lòng không ? (*Xuyến mỉm cười, gật*). Để bao giờ anh chết, em có sẵn ảnh, thắp cho anh một nén hương.

XUYẾN — Lại sắp nói gở đi. Anh chết thế nào được.

MINH — Biết đâu đấy... Nói đùa chứ bây giờ thì không phải là quyền anh nữa, mà quyền em. Anh chết hay không là tùy em.

XUYẾN (*cười*) — Anh Minh có duyên tệ.

MINH — Mà anh cũng ngoan nữa, phải không ? (*Xuyến cười gật*). Bây giờ thì em bảo gì, anh cũng nghe.

XUYẾN — Thực chứ ? Thế... thế thì anh tự-tử một tí cho em xem đi nào.

MINH — À, không, cái đó thì không, vì chết bây giờ uổng lắm, vì anh sẽ tiếc. Xuyến mãi mãi. Có phải không, Xuyến ? Ai bỏ Xuyến mà chết được bao giờ ?

(*Minh lại gần Xuyến, tay phải khoác vào vai Xuyến, tay trái vuốt cằm Xuyến và nâng lên. Xuyến cười, nép vào Minh, và ngẩng mặt nhìn Minh*)

XUYẾN — Có phải đời đẹp lắm, và đáng sống lắm không, anh ?

MINH — Cũng một đôi khi.

HẠ MÀN

Đoàn Phú Tứ

TÌM THẤY CỦA

Người ta sống ở đời không gì sung-sướng bằng được khỏe mạnh luôn, người đang có bệnh, hoặc thân thể yếu đuối, được thuốc hay, khỏi bệnh, thấy khỏe mạnh, tức cũng như là đã mất của mà lại tìm thấy, sự sung sướng kể sao cho xiết ; tiền của dễ tìm, thuốc hay khó kiếm, dùng thuốc không phải đường, không những là không khỏi bệnh mà lại còn hại cho thân thể nữa. Bởi vậy, bản hiệu chế ra thứ rượu « **Cắp-Kẹ Hồ-Cốt** » là một thứ rượu thuốc của bản hiệu đã từng nghiên cứu trong hơn 20 năm chuyên dùng *cao hổ-cốt, cắp-kẹ, xương bìm-bịp, sâm, nhung, kỳ, quế* thượng hảo hạng chế ra, bất kỳ nam, phụ, lão, ấu, ai đã dùng qua, cũng công nhận rằng thứ rượu này rất là kinh nghiệm. Nhà Đoan đã khám nghiệm thứ rượu này đúng vệ sinh, ngày 11 Mars 1935 đã cho phép bản hiệu chế tạo ra để bán. Thứ rượu « **Cắp-Kẹ Hồ-Cốt** » này chuyên trị các bệnh : Đàn ông, đàn bà, trúng phong, méo mồm, bán thân bất toại, đau lưng, đau xương, đau bụng, đau bụng kinh niên, đau tức, đau xuyên ra sau lưng, sau vai, phong tê, thử thấp. Đàn ông : liệt dương, phạt thận, tinh khí, bất cố. Đàn bà sản môn Đàn bà, con gái : Kinh nguyệt bất điều khi hư, huyết hư, sinh ra xanh xao gầy yếu, gần đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt : dùng thứ rượu này thì được béo tốt khỏe mạnh, đàn ông thì tráng dương cường khí, đàn bà thì kinh điều, điều, huyết tốt, thai sinh giai, đàn bà mới đẻ uống một chai, thì đổi máu xấu sinh máu tốt, trông thấy độ dangay thật rất là thần hiệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết, bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01.80 là 1$80 — Chai nhỡ 01.40 là 1$00 — Chai nhỏ 01.20 là 0$50.

Sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sẽ uống và kiêng củ cải, rau cải.

QUẢNG-ĐÔNG-TỈNH

BẢO-DA-HOAN kính-cáo

TIỆM CHÍNH : Bảo-Da-Hoan, Quảng-Đông tỉnh.

Tổng-Đại-lý : Bảo-Tâm-Chai, 13 phố Chính Đáp-cầu, (13 rue principale).

CÁC CHI-ĐIỂM : Bảo Nhuận Than, số nhà 5 phố hàng Đường Hanoi. *Haiphong :* Lâm Sâm Ký nhà số 1 phố hàng Cháo (1 rue Formose). Mỹ Chân Tường, nhà số 88 phố hàng Cót (88 rue Maréchal Pétain). Khang An, nhà số 50 phố Tám gian (50 avenue de Belgique). *Namdinh :* Hạnh Mậu nhà số 215 phố Khách (215 rue Maréchal Foch) *Sontây :* Ích Sinh Đường, phố Cửa Tả. *Bacninh :* Gia Hưng Đường, ngõ rạp hát phố Tiền an. Hoàng hoa y viện, nhà số 200 phố Tiền an. Đầu Hoa y quán nhà số 67 phố Ninh xá. *Thaibinh :* Madame Phán Lung, n° 9 Phố Nguyên duy-Hàn *Phulangthuong :* Vĩnh Đồng Thái. *Thainguyên :* Vĩnh Hòa, phố Chợ.

Bản hiệu lại mới mua được 9 bộ xương hổ, 2 bộ xương sơn-dương, 1 bộ xương gấu, nấu thành hơn 600 lạng cao, bán tại tổng Đại-lý của bản hiệu tại phố Chính Đáp-cầu, số nhà 13, giá bán mỗi lạng là 4$00. Xin mời các quý khách chiếu cố mua giúp cho, bản hiệu xin cam đoan rằng cao thật, nếu các quý khách dùng không được công hiệu gửi trả lại, bản hiệu xin trả lại tiền.

BAO-DA-HOAN CHỦ-NHÂN KÍNH-CÁO

VIỆC TUẦN LỄ

Cả 6 ông Thượng thư các bộ đều được giữ lại nguyên chức

Huế — Hoàng thượng đã hạ dụ giữ lại 6 ông Thượng thư hiện tại chức, ở lại chức cũ.

Lệ ba năm thay đổi một lần các ông Thượng thư nay bỏ đi, ông nào đã giữ bộ nào sẽ được giữ mãi mãi, trừ khi nào tỏ ra không xứng đáng với chức vụ mới phải đổi đi nhậm chức khác hay về hưu.

Thuế của 2 thành phố Hanoi và Haiphong tạm thuộc về quĩ thành phố

Hanoi. — Trong 2 năm 1937-1938, hai thành phố Hanoi và Haiphong được thu các khoản thuế lớn của thành phố như thuế thân, thuế thổ trạch và thuế môn bài, vì xét ra hai thành phố ấy thường phải chi tiêu nhiều khoản lớn nên vẫn thiếu tiền.

Số tiền thu vào quĩ Đông dương

Trong 3 tháng đầu năm 1936, ba thứ thuế Đoan, Trước bạ, Điền thổ và Bưu điện thu được 4.844.58 $. so với 3 tháng đầu năm 1935 hơn được 13.806$.

Tỉnh tự do Dantzig đòi trở lại Đức

Paris, 13-4. — Viên xã-trưởng mới ở Dantzig có khuyên các công chức và nhân dân nên giúp sức để cho tỉnh Dantzig chóng về Đức (tỉnh Dantzig là nơi thông ra bể của Ba-lan và trước kia ở trong địa hạt Đức.

Ý không dự hội nghị các bộ tham mưu

Londres 14-4. — Ý không phái đại biểu tới dự cuộc hội nghị các bộ tham mưu quân sự mở ngày 1 -4 ở Luân-đôn vì Ý không chính thức công nhận chương trình của Anh, Pháp và Bỉ lập ở Luân-đọn.

Pháp sẽ giúp Anh nếu Anh bị Ý đánh

Ông Laval nói rằng ông đã ký kết với Anh cam đoan giúp Anh nếu Anh bị Ý đánh

Quân Ý vẫn tiến

Trong khi ở Genève đại biểu của Ý và Á bàn về việc giải hòa, thì ở mặt trận bên nước Á, quân Ý vẫn tiến. Có nhiều máy bay Ý lượn trên kinh thành Addis Abeba và ném xuống rất nhiều truyền đơn nói về việc quân của nhà vua bị đánh tan rồi, cùng việc Ý đã bỏ tục nô lệ và hứa sẽ cho người Á được hưởng hòa bình cùng là văn minh.

Cuộc giải hòa Ý và Á thất bại

Paris 16-4. - Cuộc hội họp của 13 nước đã khai mạc để giải hòa về việc xung đột Ý Á, nhưng không thành vì hai bên không đồng ý kiến.

Quân Ý sắp đến Addis Abeba

Cứ theo bản lại cảo của bộ tham mưu Ý, thì quân Ý hiện nay đương tiến vào Addis Abeba, chỉ độ đến 25 avril sẽ tới nơi.

Anh kiện Ý tại hội Quốc Liên

Ông Eden vừa gửi cho hội Q. L. một bức thư nói về việc máy bay Ý ném bom xuống các bệnh viện Anh ở địa hạt nước Ethiopie. Anh nói sẽ đòi bồi thường về việc này.

Lời tạ ơn

Chúng tôi xin có lời trân trọng cảm tạ các cụ, các ông, các bà đã có lòng thương mến gửi thư, phúng viếng, đưa đám phu quân, thân phụ, nhạc phụ, ngoại tổ phụ chúng tôi là :

cụ **Lê-văn-Đính**
tổng đốc trí sĩ

Trong khi tang gia bối rối, có điều gì sơ xuất, xin các cụ, các ông, các bà miễn thứ cho.

Vị vong nhân *Đinh-thị-Đề*
và đồng tang gia
Kính tạ

LE TEMPS VOUS ATTAQUE
COTY VOUS DÉFEND

Pour rester jeune

Pour plaire toujours

Son traitement de Beauté, moderne complet, rapide, simple, efficace

10 minutes le matin.
10 minutes le soir.

AGENTS :
L. RONDON & Co Ltd
18, Bd Dông Khanh, Hanoi

FUMEZ LE JOB
OU NE FUMEZ PAS

Le paquet vert 0$06

CÁCH HƯỚNG-DẪN TƯƠNG-LAI MỚI!
CÁC BÀ, CÁC CÔ HÃY NÊN DÙNG THỬ

Dù mình sinh ngày nào mặc dầu, những sự đắc-thắng mà mình chiếm-đoạt được năm nay, và sau này, không phải là do nơi số mệnh, mà chính là nhờ ở mình vậy.

Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể làm cho da-dẻ trẻ-trung lại được, dù da-dẻ đã bị rắn-reo, phai-lạt. Do một phương-pháp khoa-học tinh-vi của Bác-sĩ Stejskal ở trường Đại-học ở Vienne. người ta đã tìm thấy ở những súc-vật nhỏ một chất có thể bồi-bổ lại da-dẻ gọi là Biocel.

Hiện nay chất đó chuyên dùng làm **Kem Tokalon** mầu hồng.

TỐI TRƯỚC KHI ĐI NGỦ bôi thứ kem này, thì da-dẻ sẽ trở nêu tươi-tắn, mịn-màng ; SÁNG DẬY dùng thứ kem mầu trắng không mỡ. Thứ kem này làm mất những lỗ chân-lông mở rộng, châm-hương và nét phai-lạt của da-uế.

Thứ kem này rất trắng, rất bổ, và không hại da.

Các bà, các cô hãy nên dùng thử cách «cải lão hoàn đồng» giản-dị này, rồi ra vì sự thay đổi mầu nhiệm của sắc mặt, tương lai của các bà, các cô sẽ đầy giẫy những hạnh-phúc và sự đắc - thắng trong tình trường.

Xin bảo-đảm sự kết quả tối-mỹ, nếu không sẽ hoàn tiền.

KEM PHẤN TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ — ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KY VÀ TRUNG-KY

MARON, ROCHAT ET Cie — 45, Bd GAMBETTA A HANOI

ĐỘC GIẢ HÃY COI CHỪNG

NHỮNG THỨ THUỐC NHẰM TRỊ BỊNH PHONG-TÌNH NỔI TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT MÀ KHÔNG CÔNG HIỆU GÌ HẾT

Vậy ai đã lỡ dùng rồi mà chưa chắc là rứt tuyệt nọc

Nghĩa là trước kia đã có đau bịnh phong tình, như : Lậu, Tiêm-la, Cốt-khí, Hột-xoài, Giang-mai... v. v. dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa chắc là rứt tuyệt nọc, trong mình còn nhức mỏi, tiểu tiện hôn uất, nếu để lâu sanh ra tê bại và nhiều chứng bịnh rất ghê gớm, mau dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIÊN trong ít ngày sẽ thấy trong mình được nhẹ nhàng nước tiểu có giây có nhợ, hoặc đục như nước gạo... đó là nọc độc hãy còn ẩn trong mình bị thuốc tống lôi ra, phải ráng dùng cho thường sẽ hết rứt.

Bịnh đàn bà

Có nhiều người bị gốc độc bịnh phong-tình của đàn ông sang qua, nay đau mai mạnh huyết trắng ra đầm đìa, lộn mủ lộn máu, hôi tanh khó chịu, lầm tưởng là đau Tử-cung là Bạch-đài, dùng thuốc hết tiền mà bịnh vẫn còn mang đến nỗi phải thiệt mạng, vậy phải dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIÊN mới hết được.

Bịnh con nít

Bị gốc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót được mình mẩy ghẻ chốc, u nhọt lở lói cùng mình mau dùng thuốc *SƯU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN* hiệu ÔNG TIÊN hết sức công hiệu. Chúng tôi dám nói quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc *SƯU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN* hiệu ÔNG TIÊN ra chưa chắc có thứ thuốc nào trị được tận gốc, tuyệt nọc các chứng bịnh phong-tình.

ĐẠI CỤC **ÔNG TIÊN DƯỢC PHÒNG**

68 RUE DU PAPIER — TÉL. 188, HANOI

SUCCURSALES :

HANOI a) *38 Phố Huế* — b) *57 Hàng Long* — HAIPHONG *79 P. Doumer* — BẮC-NINH *Rue Tiên An* — HÀ-ĐÔNG *19 Hà Văn* — BẮC-GIANG *Avenue de la Gare* DÁP-CẦU *Rue principale* — NAMDINH *77 Maréchal Foch* — YÊN-BÁY *Avenue de la Gare*

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỆM mở ngày 28 MARS 1936

Chủ tọa : Ông Soulet, Dự kiến : Các ông Nguyễn thời Trọng, Trương Tài

	Cách thức số 2 — Bộ số 327	
30	Ông văn Mui làng DaPhuocHoi ở Mocay	500 $ 00
2978	— Phạm si Sau ở Hatinh	500 $ 00
327	— Tran ngoc Trac 8 ngõ Huyện ở Hanoi	250 $ 00
7255	— Hoang khac San 13 đường Lạch Trai ở Haiphong	250 $ 00
	Phiếu số 2720 không đóng góp thường lệ nên không được dự cuộc xổ số trên đây.	
	Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, người chủ phiếu số 2, được hưởng số tiền lợi của Hội chia. Số tiền lợi về cách thức số 2, Hội chia cho những người chủ phiếu số trong năm 1934 là : 4.871$40.	
	Cách thức số 3 — Bộ số 303	
335	Ông Cao thiên Toan ở Rachgia.	500 $ 00
	Cách thức số 3 — Xổ số trả tiền lợi : 299$12	
1701	Ông Gilbert David Douanes ở Bentre.	37 $ 39
1703	— Phan văn Trach Linh khố xanh ở Anhoa.	37 $ 39
1706	— Lương văn Han 7 phố René Héraud ở Saigon.	37 $ 39
1713	— Bui văn Nhan Giáo Sư ở minh Luong Rachgia.	37 $ 39
1732	— Tohao ở Bacliêu.	37 $ 39
1733	— Tran văn Minh ở nhà ông Tohao Bacliêu	37 $ 39
1739	— Nguyễn văn Hinh ở Kho-bạc Tourane	37 $ 39
1741	— Nguyễn huu Cau Đội khố xanh ở Backan	37 $ 39
	Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, thì người chủ phiếu số 3 được hưởng số tiền lợi của Hội chia cho. Tiền lợi trả trong những cuộc xổ số trong năm 1934 là	5.515 $ 23
	Tiền lợi chia cho những người chủ phiếu số 3 là	2.393 $ 32
	Tổng cộng số tiền lợi chia cho bạng phiếu số 3 trong năm 1934 được	7.908 $ 55
	Cách thức số 5 — hoàn vốn gấp bội	
10236A	Phiếu đã hủy bỏ (Phiếu 200$00)	
	Xổ số hoàn nguyên vốn — Bộ số 345	
12426	Ông François Besançon Trường Bach Nghệ Hanoi	1.000 $ 00
11117A	Cô Trần thị Can con ông Trần đăng Long thư ký tòa Khâm Sứ Huế	200 $ 00
27035A	Cô Truong thi Dao 52 phố Khai Dinh Faifoo.	200 $ 00
	Những phiếu số : 23418A, 27438A, đóng tiền trễ quá 1 tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây.	
	Xổ số miễn góp — Bộ số 1679 GIÁ BÁN LẠI	VỐN PHIẾU
15627A	Ông Bui nam Manh con quan Dự-Thẩm B. Bang Thuận ở Bacgiang 270$	500 $ 00
18950A	Bà Ng. thi Thao ở nhà ông Dinh ở nhà Thương Chính Tourane 106$40	200 $ 00
	Những phiếu 6156A 22558A, 22020A, 27131A, 1695B, 4096B, đóng tiền trễ quá một tháng nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây.	

Các người chủ phiếu số 5 được chia lợi của hội kể từ ngày mua phiếu. Trong các hội lập ban ở Viễn-Đông chỉ có hội *Vạn Quốc Tiết Kiệm* chia lời cho người mua phiếu kể từ năm thứ nhất.

Tiền lời chia cho những người chủ phiếu số 5 trong năm 1934, mở ngày 29 Juillet 1935 là :

Phiếu số 86 ông Paul Coulom ở Saigon được 1.000$ - p. số 24733 ông Ng. v. Sao ở Tanchau được 200$

Số tiền hoàn vốn gấp hội cho phiếu số 5 về tháng Avril định là 5.000$ mở ngày thứ ba 28 Avril 1936

Những gian hàng

IDEO

là những gian hàng

to đẹp nhất

GIÁ BÁN PHẢI CHĂNG

HÀNG TOÀN THỨC TỐT

VIỄN-ĐÔNG ÂN-ĐƯỜNG

Cửa hàng bán sách vở và giấy bút

28, Rue Paul-Bert, Hanoi — 60, Bd Paul-Bert, Haiphong

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

Le Gérant : Nguyễn-tường-Tam